



BẢN TIN ĐIỆN TỬ HÀNH CHÍNH CÔNG

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH BÌNH DƯƠNG



SỐ 05/2023

01/5/2022 - 31/5/2023

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

Trương Công Huy
Giám đốc

Trung tâm Hành chính công
tỉnh Bình Dương

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

Trung tâm Hành chính công
tỉnh Bình Dương

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

Tầng 2, tháp B Trung tâm Hành chính
tỉnh Bình Dương, Đường Lê Lợi,
Phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một,
tỉnh Bình Dương



0274 3616 363



0274 3616 464



hanhchinhcong@binhduong.gov.vn



dichvucong.binhduong.gov.vn

TRONG SỐ NÀY

CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH TTHC	2
Tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả cải cách hành chính	2
Khẩn trương tái cấu trúc quy trình thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	7
Bình Dương công bố kết quả Chỉ số Cải cách hành chính năm 2022	8
Cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương	13
HÀNH CHÍNH CÔNG	16
Bình Dương: khẩn trương rà soát, triển khai dịch vụ công trực tuyến, không nhận hồ sơ giấy từ ngày 01/6/2023	16
88,84% người dân hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương trong năm 2022	17
Đoàn công tác Ban Tuyên giáo Trung ương tham quan Trung tâm Hành chính công tỉnh	23
CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CẢI CÁCH TTHC	26
Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP đánh giá kết quả hoạt động tháng 4/2023	26
Bình Dương: lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm trong chuyển đổi số	28
Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương chỉ thị đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, xác thực định danh điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh	34
Ứng dụng thay thế giấy tờ khi thực hiện thủ tục hành chính	37
THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ - KINH NGHIỆM ĐỊA PHƯƠNG	41
Các bộ, ngành, địa phương tăng cường giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử	41
Cải cách thủ tục hành chính ở Hà Nội: đặt mình vào vị trí người dân	45
TP.Thủ Dầu Một: cải cách hành chính tạo động lực phát triển	49
Vận dụng những giá trị phù hợp của lý thuyết quản trị nhà nước tốt vào quá trình cải cách hành chính nhà nước ở Việt Nam	51

Bản tin điện tử Hành chính công chuyển tải các nội dung chính về chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh Bình Dương về cơ chế một cửa, một cửa liên thông; kiểm soát thủ tục hành chính và các nội dung về dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Bình Dương (thủ tục hành chính; cán bộ, công chức, viên chức một cửa; hướng dẫn, hỏi đáp về thủ tục hành chính; các mô hình, sáng kiến, giải pháp, các tiện ích, dịch vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính; hiện đại hóa nền hành chính và các chỉ số có liên quan đến thủ tục hành chính như PARI, PCI, PAPI, DTI, SIPAS, Bộ Chỉ số 766...)

**CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**TẠO ĐỘT PHÁ MẠNH MẼ ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 169/TB-VPCP ngày 5/5/2023 kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ tư ngày 19/4/2023.



Tại Thông báo nêu, về công tác chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các đồng chí trong Ban Chỉ đạo các cấp luôn coi cải cách hành chính (CCHC) là đột phá chiến lược trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và nhiệm vụ chính trị của mình hàng năm, thường xuyên chỉ đạo, đề ra nhiều nhiệm vụ, giải pháp quan trọng để tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá về các kết quả đạt được trong CCHC nói chung, cải cách TTHC nói riêng.

Cắt giảm, đơn giản hóa gần 2,2 nghìn quy định kinh doanh

Nhận thức và hành động về CCHC, nhất là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), chuyển đổi số có sự lan tỏa ở các cấp, các ngành, các địa phương, nhất là người đứng đầu. Nhìn chung các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện tốt phương châm: Cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, lấy con người là trung tâm, cải cách đóng vai trò dẫn dắt, công nghệ hỗ trợ và thúc đẩy.

Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, quy định kinh doanh gắn với chuyển đổi số được chú trọng, đẩy mạnh hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành: Các bộ đã cắt giảm, đơn giản hóa gần 2,2 nghìn quy định kinh doanh tại 175 văn bản quy phạm pháp luật. Thủ tướng

Chính phủ đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa gần 1,1 nghìn quy định của 10 bộ, cơ quan. Các bộ đã công khai, cập nhật hơn 17,8 nghìn quy định trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.

Chất lượng dịch vụ công trực tuyến được cải thiện: Đã cung cấp hơn 4,4 nghìn dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Cổng Thông tin một cửa quốc gia đã có 250 TTHC của 13 bộ, ngành kết nối với hơn 55 nghìn doanh nghiệp tham gia.

Đơn giản hóa TTHC nội bộ gắn với chuyển đổi số, phân cấp trong giải quyết TTHC được quan tâm, chỉ đạo tích cực hơn; việc gửi, nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử và chuẩn hóa chế độ báo cáo được đẩy mạnh.

Năm 2022, kết quả Chỉ số CCHC và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính đều đạt trên 80%, cơ bản phản ánh đúng thực trạng triển khai công tác CCHC tại các bộ, cơ quan, địa phương; trong đó, kết quả đánh giá một số lĩnh vực, tiêu chí đã cho thấy sự cải thiện rõ nét so với năm 2021.

TTHC một số lĩnh vực còn chông chéo

Tuy nhiên, CCHC vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Tiến độ xử lý văn bản quy phạm pháp luật để tháo gỡ các rào cản về thể chế, cơ chế, chính sách tại một số nơi, một số bộ, địa phương chưa đáp ứng yêu cầu. TTHC trên một số lĩnh vực còn chông chéo, chưa sát thực tế, chưa đúng yêu cầu của Chính phủ, còn nhiều rào cản, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Việc cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh còn chậm, thậm chí một số bộ chưa trình phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh; chưa huy động được sự tham gia tích cực của hiệp hội, doanh nghiệp, người dân, những đối tượng có liên quan trong quá trình CCHC cũng như cải cách TTHC....

Nhiều ách tắc, "điểm nghẽn" trong Đề án 06 vẫn chưa được các bộ, ngành, địa phương quan tâm tháo gỡ.

Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế có cả chủ quan và khách quan, trong đó nguyên nhân chủ quan là chủ yếu như: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC của lãnh đạo một số bộ, ngành, địa phương vẫn chưa được thực hiện một cách quyết liệt, thường xuyên, liên tục, chưa đúng tầm, chưa coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình. Một số cơ quan, đơn vị chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, nhất là vai trò của người đứng đầu. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả chưa cao.

Việc công bố, công khai TTHC, hướng dẫn của các bộ, ngành chưa kịp thời. Việc thực hiện quy định không yêu cầu công dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy hoặc xác nhận thông tin về cư trú chưa nghiêm...

Quan điểm chỉ đạo, điều hành

Về quan điểm chỉ đạo, điều hành CCHC, Thông báo nêu rõ, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và cải cách hành chính là một trong ba đột phá chiến lược được đề ra từ Đại

hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, vì vậy, cần xác định đầu tư cho CCHC, cải cách TTHC là đầu tư cho phát triển, coi đây là một nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình.

Mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi địa phương, mỗi cá nhân, tập thể có liên quan phải bám sát các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, chính sách pháp luật của Nhà nước và tình hình thực tế để chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC, cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số theo phương châm lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm phục vụ một cách thực chất và hiệu quả hơn; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm "trên dưới đồng lòng", "đọc ngang thông suốt" vì lợi ích chung, lợi ích quốc gia dân tộc, lợi ích người dân.

Thống nhất quan điểm gắn cải cách TTHC với chuyển đổi số; cải cách TTHC đóng vai trò dẫn dắt, ứng dụng CNTT là công cụ hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ, giải pháp đề ra, thực hiện hiện đại hóa nền hành chính quốc gia.

Tăng cường đoàn kết, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tính quyết đoán, quyết liệt ở mỗi cấp, mỗi ngành; chú trọng công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong triển khai nhiệm vụ, bảo đảm đồng bộ, nhất quán, hiệu quả, đạt được mục tiêu đề ra.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực, tăng cường khả năng thực thi của cấp dưới, đồng thời tăng cường giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác, khách quan kết quả, hiệu quả đạt được trong công tác triển khai các đề án, nhiệm vụ đã đề ra.

Chấm dứt tình trạng sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, không dám đề xuất của một bộ phận cán bộ, công chức; đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan, các bộ, ngành, giữa Trung ương với địa phương; dút khoát không xử lý những nhiệm vụ không thuộc thẩm quyền, đồng thời không đẩy nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của mình lên cho cấp trên. Các bộ, ngành, địa phương phải có phản ứng chính sách, xử lý các vướng mắc của người dân và doanh nghiệp một cách chủ động, nhanh chóng, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả. Xử lý nghiêm cán bộ, công chức chưa làm tốt trách nhiệm của mình trong thực thi công vụ, bên cạnh đó khuyến khích, bảo vệ, động viên, khen thưởng kịp thời những người làm tốt, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì công việc chung.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC, cải cách TTHC, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, thường về trình độ, năng lực, phẩm chất, về trách nhiệm vì dân, vì nước, vì quyền và lợi ích chính đáng của người dân, doanh nghiệp.

Chú trọng công tác truyền thông, nhất là truyền thông chính sách về những vấn đề mới, vấn đề sửa đổi, bổ sung, vấn đề còn có ý kiến khác nhau, những khó khăn, vướng mắc trong thực thi cần được chia sẻ.

Các nhiệm vụ trọng tâm

Ban chỉ đạo CCHC yêu cầu trong thời gian tới các thành viên của Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp tiếp tục tham mưu, chỉ đạo triển khai một cách mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ công tác CCHC tại bộ, ngành, địa phương mình theo Kế hoạch năm 2023 của Ban Chỉ đạo, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là tiêu chí đánh giá cán bộ. Đồng thời, chỉ đạo triển khai hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2023 của bộ, ngành, địa phương mình.

Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của mình để thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định kinh doanh, cắt giảm các TTHC không cần thiết; nghiên cứu kỹ lưỡng việc áp dụng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản theo trình tự, thủ tục rút gọn; thực hiện tham vấn chính sách, tương tác với người dân, chuyên gia, nhà khoa học, các hiệp hội, doanh nghiệp đối với các quy định trong dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm xây dựng chính sách sát với thực tế, có tính khả thi, dễ đánh giá, kiểm tra, giám sát.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chủ động ban hành hoặc đề xuất xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thúc đẩy CCHC, đặc biệt là cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Các bộ, ngành đẩy nhanh việc rà soát, thực thi 19 Nghị quyết chuyên đề về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ liên quan đến quản lý dân cư, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023. Khẩn trương ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ liên quan đến việc xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công, hoàn thành trong tháng 5 năm 2023.

Các bộ, ngành phối hợp với Văn phòng Chính phủ xây dựng Khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp. Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021.

Khẩn trương đề xuất đầu tư hạ tầng số, hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ cho việc giải quyết TTHC; đẩy mạnh việc rà soát, ban hành các giải pháp, tạo đột phá mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả CCHC, nhất là cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, "điểm nghẽn" về hoàn thiện thể chế.

Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, nhất là TTHC nội bộ, kịp thời sửa đổi những quy định chưa phù hợp, chưa sát thực tế, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp, như: về phòng cháy, chữa cháy, đầu tư công, tài chính, ngân sách, định giá đất đai, giao đất, giao rừng...

Miễn, giảm lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình HĐND ban hành các chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để

khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký sổ, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền. Thúc đẩy tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo, xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

Nâng cao mức độ hài lòng của người dân trên 85%

Ban chỉ đạo CCHC yêu cầu các bộ, ngành, địa phương phấn đấu một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Nâng cao mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền các cấp trong thực hiện TTHC, phấn đấu năm 2023 đạt trên 85%, đến năm 2025 đạt 95%;

+ Tỷ lệ giải quyết đúng hạn TTHC đạt trên 90%;

+ Đến cuối năm 2023, 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

+ Yêu cầu các thành phố lớn như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Đà Nẵng; các tỉnh như: Quảng Ninh, Thanh Hóa, Nghệ An, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Lâm Đồng, Đồng Tháp, Hậu Giang... cần phải đi đầu về chuyển đổi số trong cải cách TTHC.

Đổi mới sáng tạo trong tổ chức thực hiện

Bộ Nội vụ tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những giải pháp mới, sáng tạo, đột phá để tổ chức thực hiện Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 một cách toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tránh bệnh hình thức, phô trương.

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, thanh tra công vụ nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp. Đổi mới sáng tạo trong tổ chức thực hiện và triển khai, xác định rõ các chỉ số để bảo đảm khoa học, khách quan, toàn diện.

Bộ Công an phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ kiểm tra an toàn thông tin, an ninh mạng, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa CSDL quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh.

Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành đánh giá tình hình nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng số của các bộ ngành, địa phương. Chỉ đạo việc mở rộng dung lượng băng thông đường truyền xóa vùng lõm sóng di động, cung cấp dịch vụ Internet chất lượng cao cho các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan nghiên cứu, ban hành mô hình mẫu và yêu cầu kỹ thuật tối thiểu cho các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh. Thời hạn hoàn thành trong tháng 6 năm 2023.

Bộ Tài chính khẩn trương trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 02 Nghị định: (1) về cơ chế quản lý, phương thức, trình tự, thủ tục kiểm tra nhà nước về chất lượng và kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu; (2) về kết nối, chia sẻ thông tin trong lĩnh vực xuất, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh người và phương tiện vận tải theo cơ chế một cửa quốc gia.

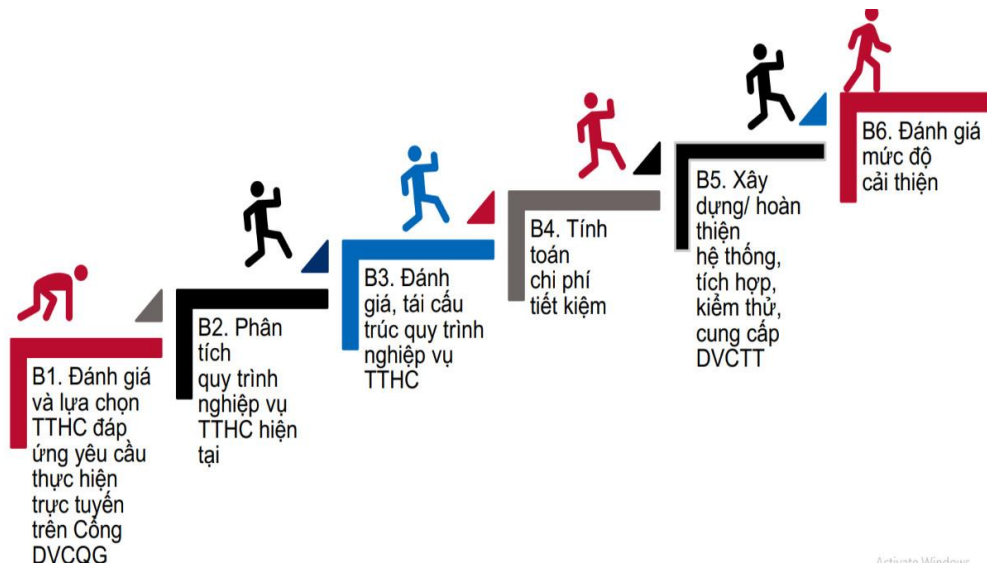
Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan tập trung rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về trình tự ban hành văn bản quy phạm pháp luật, điểm nghẽn về thể chế, chính sách trong triển khai Đề án 06, trong sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế số, xã hội số và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Ngân hàng nhà nước Việt Nam đẩy mạnh đơn giản hóa quy định kinh doanh, cải cách TTHC, tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng cho người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là thúc đẩy hấp thụ vốn cho người dân, doanh nghiệp.

Vũ Phương Nhi (Báo điện tử Chính phủ)

KHẨN TRƯƠNG TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ

Nhằm tiếp tục đẩy mạnh giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và triển khai Đề án 06 của Chính phủ, Văn phòng Chính phủ đã ban hành văn bản đề nghị các cơ quan, địa phương tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.



Hướng dẫn thực hiện tái cấu trúc quy trình TTHC để xây dựng, hoàn thiện, tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia - Ảnh: sưu tầm.

Theo đó, Văn phòng Chính phủ đề nghị các cơ quan, địa phương khẩn trương phối hợp thực hiện 03 nhiệm vụ trọng tâm, bao gồm: (1) Hoàn thành việc tái cấu trúc quy trình, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo đúng tiến độ, chất lượng đã được Thủ tướng Chính phủ giao. Trong đó, thực hiện tái cấu trúc

quy trình dịch vụ công thiết yếu theo đề án 06 đối với **9 thủ tục hành chính** và dịch vụ công trực tuyến theo quyết định số 422/QĐ-TTg đối với **19 thủ tục hành chính** (thuộc nhóm dịch vụ công thiết yếu của cá nhân và nhóm dịch vụ công thiết yếu của tổ chức). (2) Tập trung rà soát, hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng dịch vụ công cấp bộ, cấp tỉnh theo hướng thuận lợi hơn cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm. (3) Các cơ quan, địa phương, thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng nhiều hồ sơ trực tuyến giải quyết chậm, muộn hoặc không được tiếp nhận, xử lý. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân, doanh nghiệp theo quy định.

Đồng thời, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các cơ quan, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ và công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công định kỳ hàng tháng trên Cổng Thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, địa phương./.

Anh Thu

BÌNH DƯƠNG CÔNG BỐ KẾT QUẢ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2022

Sáng 17-5, tại Trung tâm Hội nghị và Triển lãm tỉnh Bình Dương, ông Võ Văn Minh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì Hội nghị công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2022 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

Phân tích kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 cho thấy, các sở, ban, ngành có chỉ số trung bình đạt 84,31% trở lên, đạt mức khá và tăng so với năm 2021 (83,85%). Kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 của các sở, ban, ngành tập trung vào 3 nhóm điểm: Nhóm xuất sắc đạt từ 90% trở lên (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch dẫn đầu, kế đến là Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); nhóm điểm tốt đạt Chỉ số từ 80% đến dưới 90% có 09 đơn vị; nhóm khá đạt kết quả Chỉ số từ 70 đến dưới 80% có 05 đơn vị. So với năm 2021, Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành năm 2022 có 10 đơn vị tăng điểm; 07 đơn vị giảm điểm.

Ở cấp huyện, kết quả Chỉ số CCHC đạt trên 90% có hai đơn vị: TP.Thủ Dầu Một và TP. Tân Uyên.

Chỉ số CCHC từ 80% đến dưới 90% gồm 06 đơn vị: TX. Bến Cát, huyện Bắc Tân Uyên, huyện Dầu Tiếng, huyện Bàu Bàng, TP.Dĩ An, huyện Phú Giáo. Riêng TP.Thuận An có Chỉ số CCHC dưới 80%.



Toàn cảnh hội nghị

Kết quả đánh giá năm 2022, điểm trung bình của các huyện, thị xã, thành phố đạt 87,87 điểm, tương ứng với giá trị trung bình Chỉ số CCHC đạt 87,87%, giảm 2,82% (năm 2021 đạt 90,69 điểm tương ứng với 90,69%). TP.Thủ Dầu đạt Chỉ số CCHC năm 2022 cao nhất với kết quả 96,89%; 09 năm liên tiếp dẫn đầu bảng xếp hạng Chỉ số CCHC của cấp huyện với kết quả luôn đạt trên 90%. TP.Thuận An có kết quả Chỉ số CCHC năm 2022 thấp nhất với giá trị 79,83%.

Năm 2022, kết quả trung bình Chỉ số CCHC của các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh đạt 89,64%, tăng 1,59% so với năm 2021 (năm 2021 là 88,05%). Chỉ số CCHC cấp xã có thể chia thành 03 nhóm. Nhóm Chỉ số xuất sắc (chỉ số từ 90% trở lên), có 44 địa phương (năm 2021 chỉ có 31 địa phương đạt chỉ số trên 90%). Đứng đầu bảng xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2022 là phường Hoà Phú đạt 97,67%.

Nhóm Chỉ số tốt (chỉ số từ 80% đến dưới 90%), có 43 địa phương. Nhóm Chỉ số khá (chỉ số từ 70% đến dưới 80%), có 04 địa phương. Đứng cuối bảng xếp hạng Chỉ số CCHC cấp xã năm 2022 là xã An Linh (huyện Phú Giáo) chỉ đạt 70,56%.

Chỉ số CCHC năm 2022 của cấp xã cho thấy sự chênh lệch điểm giữa địa phương dẫn đầu là phường Hoà Phú và địa phương đứng cuối bảng xếp hạng là xã An Linh tương đối lớn (27,11%), điều này cũng nói lên tính hiệu quả trong triển khai công tác cải cách hành chính của các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.



Ông Trương Công Huy – Giám đốc Trung tâm Hành chính công trình bày tham luận tại hội nghị

Tại hội nghị, đại diện các đơn vị sở ngành, huyện, thị, thành phố, xã, phường, thị trấn đã trình bày các tham luận chia sẻ những kinh nghiệm, mô hình hay trong công tác CCHC: Giải pháp để thực hiện công tác CCHC nhằm đem lại dịch vụ tốt nhất cho người dân liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại Bộ phận một cửa; công tác chỉ đạo điều hành về CCHC; những sáng kiến, giải pháp, cách làm hay trong CCHC...

Phát biểu chỉ đạo tại hội nghị, ông Võ Văn Minh đánh giá cao và biểu dương những đơn vị đã thực hiện tốt công tác CCHC trong năm 2022. Về định hướng trong thời gian tới, ông yêu cầu cả hệ thống chính trị tiếp tục tập trung cải thiện hơn nữa Chỉ số CCHC. Phát huy vai trò người đứng đầu trong cải cách TTHC, giải quyết TTHC. Căn cứ kết quả Chỉ số CCHC năm 2022; các sở ngành, địa phương rà soát, phân tích, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp khắc phục những mặt hạn chế, yếu kém; tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hoá TTHC một cách hiệu quả, thực chất; kịp thời công khai và cập nhật TTHC trên Cổng dịch vụ công (DVC), Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Khắc phục tình trạng niêm yết, đăng tải, công khai các mẫu đơn, tờ khai hoặc các quy định thủ tục hành chính đã hết hiệu lực thi hành, gây khó khăn cho người dân, tổ chức khi tra cứu và thực hiện TTHC.

MI 2023

Ông Võ Văn Minh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu tại hội nghị

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu toàn hệ thống chính trị triển khai thực hiện 100% DVC trực tuyến đủ điều kiện không nhận hồ sơ giấy, thủ tục nào số hóa thì phải giải quyết chuẩn hóa quy trình khung, xây dựng quy trình nội bộ và thống nhất quy trình thực hiện trên địa bàn tỉnh; tập trung chỉ đạo thực hiện việc xây dựng Đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông gắn với chuyển đổi số và nhận diện thương hiệu với mục tiêu "Hành chính phục vụ, người dùng là trung tâm" để triển khai thực hiện ngay trong năm 2023.

Các sở, ngành, địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và sự đồng thuận xã hội về thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Nâng cao trình độ năng lực, thái độ phục vụ người dân của cán bộ tại bộ phận một cửa các cấp; đẩy mạnh chuyển đổi số trong CCHC; phối hợp nhịp nhàng, thống nhất quy trình giữa các sở ngành, đơn vị...

Nhân dịp này, UBND tỉnh đã tặng Bằng khen cho 25 tập thể và 06 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC năm 2022./.



Ông Võ Văn Minh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ số CCHC năm 2022



Ông Nguyễn Văn Minh – Giám đốc Sở Nội vụ trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ số CCHC năm 2022

Yến Nhi

CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, TẠO THUẬN LỢI CHO NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Ngày 20/4/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã có chỉ đạo về cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), đơn giản hóa TTHC nội bộ để cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Nhằm thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, phân cấp giải quyết TTHC đạt được nhiều kết quả và sớm triển khai, áp dụng trong đời sống của người dân và sản xuất, kinh của của doanh nghiệp. Đồng thời, đẩy nhanh tiến độ, chất lượng rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo và yêu cầu các cơ quan, địa phương tập trung và khẩn trương thực hiện nhiều nội dung liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh.

Cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết TTHC

Cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp giải quyết TTHC là một trong những chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng tìm hiểu, tiếp cận trong quá trình thực hiện TTHC, trên cơ sở đó các sở, ban, ngành phải thực hiện nghiêm, kịp thời việc công bố TTHC nhằm đảm bảo thực hiện đầy đủ, chính xác, đồng bộ, thống nhất, minh bạch đối với các quy định TTHC, tạo điều kiện cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền và nhân dân kiểm tra, theo dõi việc giải quyết TTHC. Đưa nội dung cụ thể về tiến

độ công bố, công khai vào chỉ tiêu chấm điểm cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, các sở ban, ngành cần rà soát, nghiên cứu và đối chiếu với các quy định hiện hành và tình hình thực tế của tỉnh để đề xuất cắt giảm các TTHC thuộc thẩm quyền ban hành và kịp thời xử lý, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp trên địa bàn, không được đùn đẩy, kéo dài làm ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh.



TTHC được rà soát, cập nhật và công khai, minh bạch tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương - Ảnh Trường Vy

Rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước

Ngoài cắt giảm quy định kinh doanh, phân cấp mạnh mẽ việc giải quyết TTHC thì để tăng tính hiệu quả, quản lý nhà nước chặt chẽ thì việc phối hợp, trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước thông qua các quy trình, TTHC nội bộ cần được thực hiện chuẩn hóa, công bố công khai để thực hiện trong thời gian tới. UBND tỉnh cũng đã ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện và nhắc nhở các sở, ban, ngành tập trung thực hiện một số nội dung quan trọng, cụ thể khẩn trương nghiên cứu, tham khảo danh mục TTHC nội bộ (có 14 lĩnh vực với 82 TTHC) theo đề xuất của Văn phòng Chính phủ trong quá trình thống kê TTHC, bảo đảm đầy đủ, đúng phạm vi của tỉnh.

Nghiên cứu, đề xuất bãi bỏ các TTHC nội bộ do tỉnh ban hành khi có thể thực hiện theo quy định do bộ, ngành, cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành và áp dụng thống nhất trong toàn quốc; sửa đổi, bổ sung các TTHC nội bộ do tỉnh ban hành chưa đầy đủ, cụ thể các bộ phận cấu thành, chưa phù hợp với quy định khung do bộ, ngành, cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương ban hành hoặc chưa được quy định tại văn bản của UBND,

Chủ tịch UBND tỉnh mà chỉ quy định dưới dạng văn bản, hướng dẫn của sở, ngành, đơn vị thuộc UBND.

Đối với các TTHC đã quy định đầy đủ bộ phận tạo thành, rà soát để đề xuất sửa đổi, bổ sung theo hướng đơn giản, rõ ràng, minh bạch, nhằm rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao hiệu quả thực thi công vụ của các cơ quan hành chính nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp là trung tâm

Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC là một trong những nội dung cốt lõi và quan trọng trên chặng đường cải cách hành chính đem lại những tiện ích và sự hài lòng cho người dân, doanh nghiệp. Trong đó, các cơ quan, địa phương khẩn trương triển khai thực hiện theo quy định, gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông; giao chỉ tiêu, sản phẩm cụ thể cho từng cá nhân, đơn vị phụ trách để làm cơ sở đánh giá, khen thưởng và xử lý nếu chậm trễ, trì hoãn, không thực hiện theo quy định.

Tiếp tục hoàn thiện tổ chức và hoạt động, đảm bảo bố trí nhân sự đầy đủ, cơ sở vật chất, trang thiết bị đồng bộ, hiện đại, dễ sử dụng, đảm bảo không gian rộng rãi, thoáng mát, thân thiện, gần gũi với mục tiêu “hành chính phục vụ - người dùng là trung tâm” tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp huyện (*bao gồm cả cơ quan ngành dọc*). UBND cấp xã tiếp tục cải tạo, nâng cấp, xây dựng Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hiện đại, phục vụ tốt nhất nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

100% đơn vị, địa phương sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và cập nhật thông tin hồ sơ trên hệ thống đầy đủ theo quy định; đảm bảo việc xử lý hồ sơ thực tế tương ứng với xử lý trên môi trường điện tử; 100% TTHC đủ điều kiện tái sử dụng được số hóa; đẩy mạnh việc thực hiện thanh toán trực tuyến.

Bố trí đội ngũ tình nguyện viên hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC và dịch vụ công trực tuyến. Kết hợp tổ chức đội ngũ tình nguyện viên lưu động với Tổ công nghệ số cộng đồng để tuyên truyền cho người dân những chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương, của tỉnh về chuyển đổi số nói chung và thực hiện dịch vụ công trực tuyến nói riêng.

Ngoài việc yêu cầu thực hiện các nội dung công việc đã nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh cũng yêu cầu các cơ quan, địa phương chủ động liên hệ Văn phòng UBND tỉnh phối hợp và xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Trương Vy

HÀNH CHÍNH CÔNG**BÌNH DƯƠNG: KHẨN TRƯỞNG RÀ SOÁT, TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN, KHÔNG NHẬN HỒ SƠ GIẤY TỪ NGÀY 01/6/2023**

UBND tỉnh vừa ban hành văn bản yêu cầu các cơ quan, địa phương khẩn trương rà soát danh mục TTHC đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) và không nhận hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy về công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính và thực hiện Đề án 06, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện triển khai rà soát, thống kê 02 danh mục thủ tục hành chính (TTHC), bao gồm: (1) Danh mục TTHC đủ điều kiện thực hiện DVCTT (gồm DVCTT toàn trình, một phần và dịch vụ cung cấp thông tin trực tuyến) và (2) Danh mục TTHC đủ điều kiện không nhận hồ sơ giấy (gồm TTHC không nhận hồ sơ giấy, TTHC không nhận hồ sơ giấy đối với một số thành phần hồ sơ và TTHC bắt buộc nhận hồ sơ giấy). Các cơ quan, địa phương đăng ký các danh mục TTHC và gửi về Văn phòng UBND tỉnh để theo dõi, tổng hợp và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục TTHC đủ điều kiện thực hiện DVCTT và không nhận hồ sơ giấy **trước ngày 01/6/2023**.



Tình nguyện viên hướng dẫn đăng ký tài khoản dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Hành chính công tỉnh - Ảnh: Anh Thư

Đồng thời, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đốc, hướng dẫn và phối hợp với các sở, ban, ngành xây dựng và hoàn thiện biểu mẫu điện tử tương tác (gọi tắt là E-form) trước ngày 25/5/2023; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện việc nộp hồ sơ trực tuyến thay cho hình thức trực tiếp; hoàn thành hợp nhất Cổng DVCTT với Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh thành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; đảm bảo 100% TTHC

được cập nhật, công khai, triển khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh trước ngày 01/6/2023. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, địa phương triển khai hiệu quả công tác đầu tư mua sắm, trang bị máy móc, phần cứng, phần mềm, các thiết bị số hóa,...để thực hiện cung cấp DVCTT và triển khai không nhận hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai cung cấp DVCTT toàn trình, một phần, TTHC không tiếp nhận hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh và phối hợp với Tỉnh Đoàn triển khai đội hình Thanh niên tình nguyện hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện DVCTT và triển khai không nhận hồ sơ giấy trên địa bàn tỉnh./.

Anh Thư

88,84% NGƯỜI DÂN HÀI LÒNG ĐỐI VỚI SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG TRONG NĂM 2022

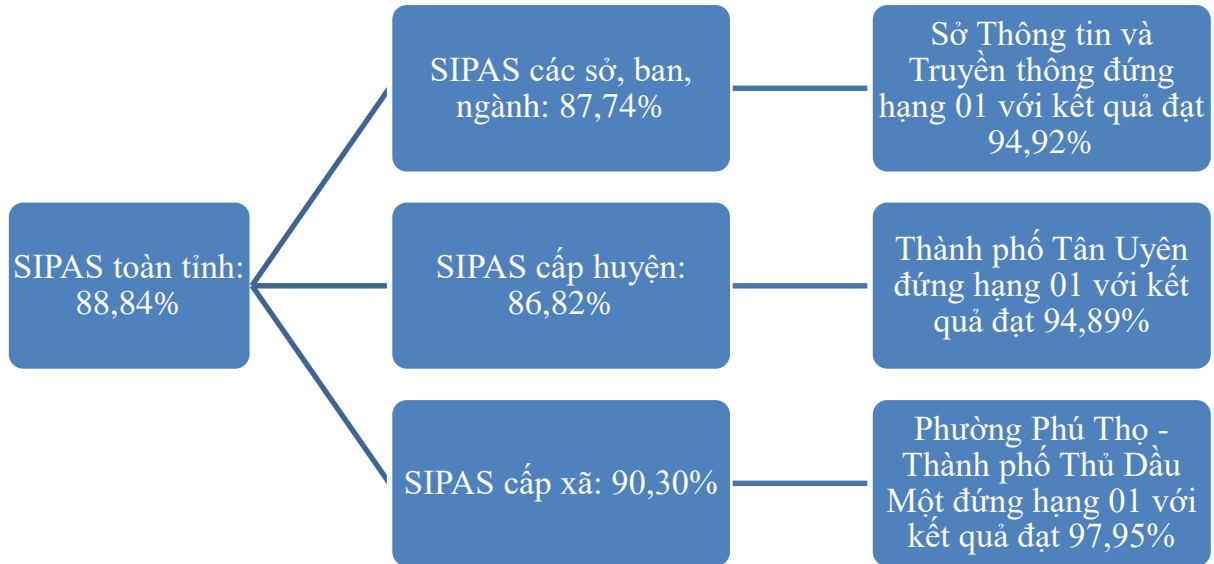
Ngày 17/5/2023, UBND tỉnh Bình Dương đã tổ chức Hội nghị công bố kết quả Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2022 tại Trung tâm Hội nghị triển lãm tỉnh.

Hội nghị do đồng chí Võ Văn Minh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì cùng với sự tham dự của Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.



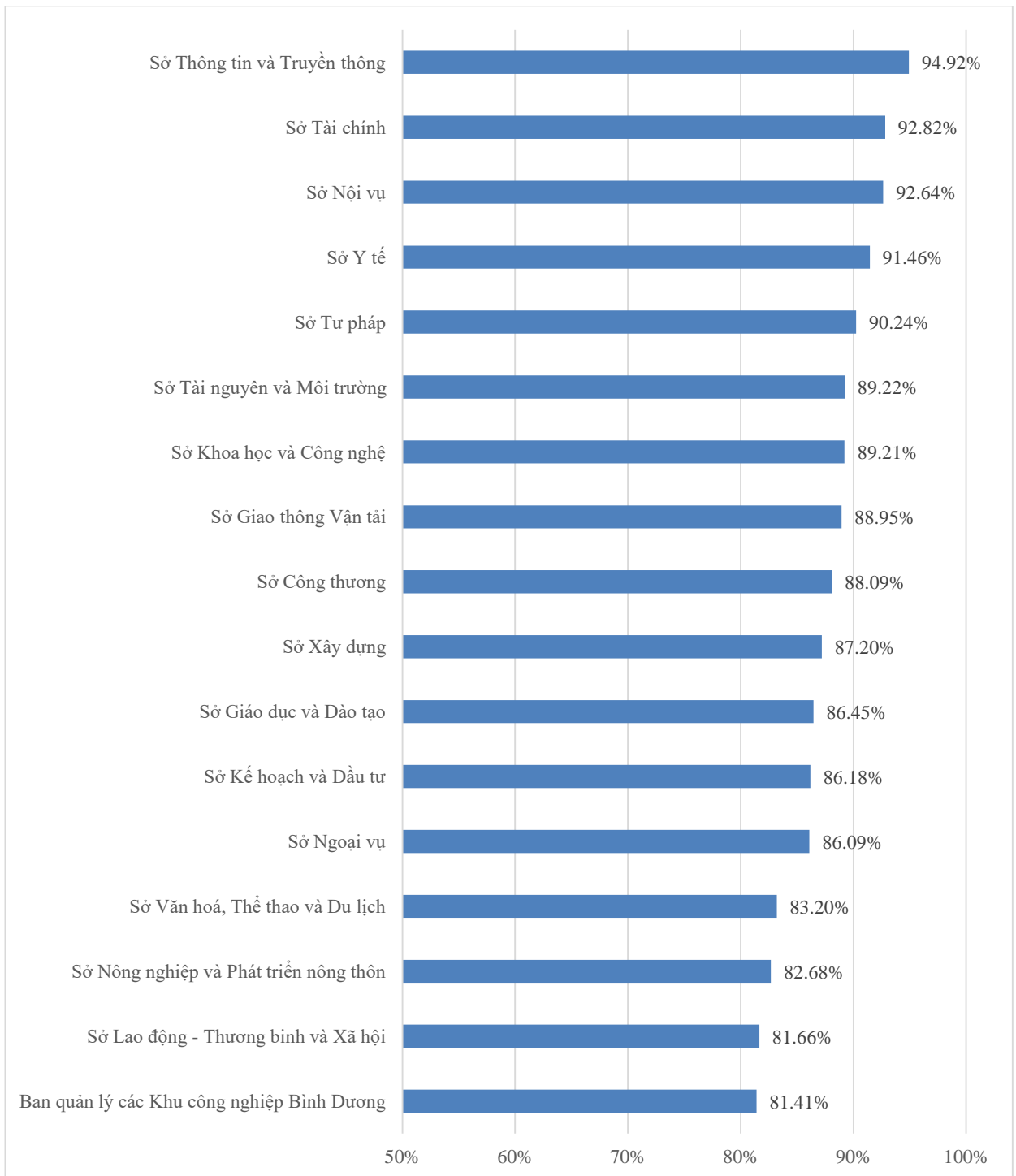
*Đồng chí chí Võ Văn Minh - Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh
phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị - Ảnh: Quốc Dũng*

SIPAS là tiêu chí thành phần tác động quan trọng trong việc đánh giá, xác định Chỉ số CCHC của cơ quan, địa phương, chiếm 12% trong tổng số điểm Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Kết quả đánh giá Chỉ số CCHC có sự liên kết chặt chẽ với kết quả SIPAS, vừa thể hiện được kết quả chỉ đạo điều hành, kết quả triển khai nhiệm vụ và kết quả phản hồi đánh giá từ người dân, tổ chức, đối tượng thụ hưởng việc cung ứng dịch vụ hành chính công của cơ quan hành chính nhà nước.

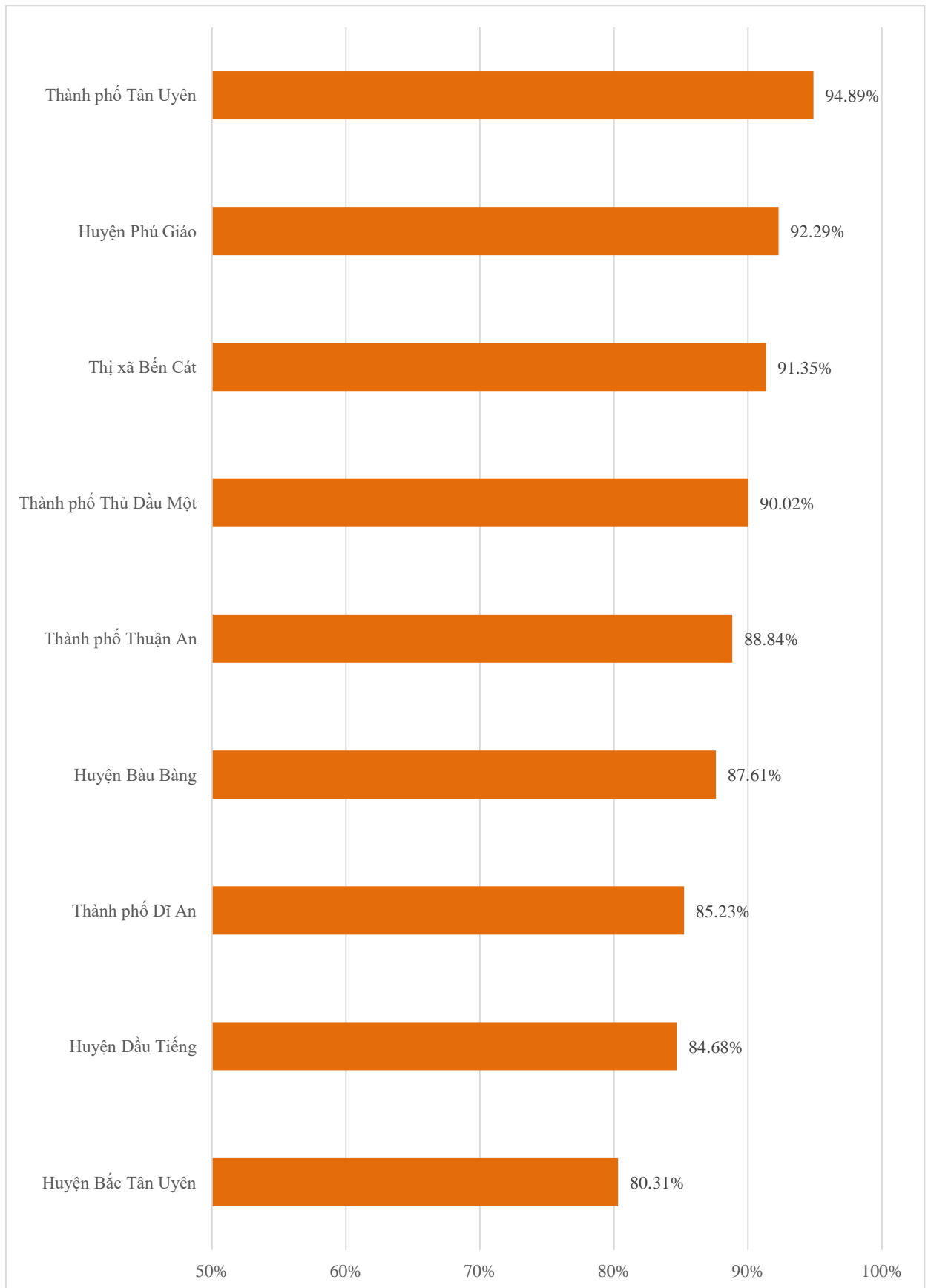


Sơ đồ kết quả SIPAS các cấp năm 2022 tỉnh Bình Dương

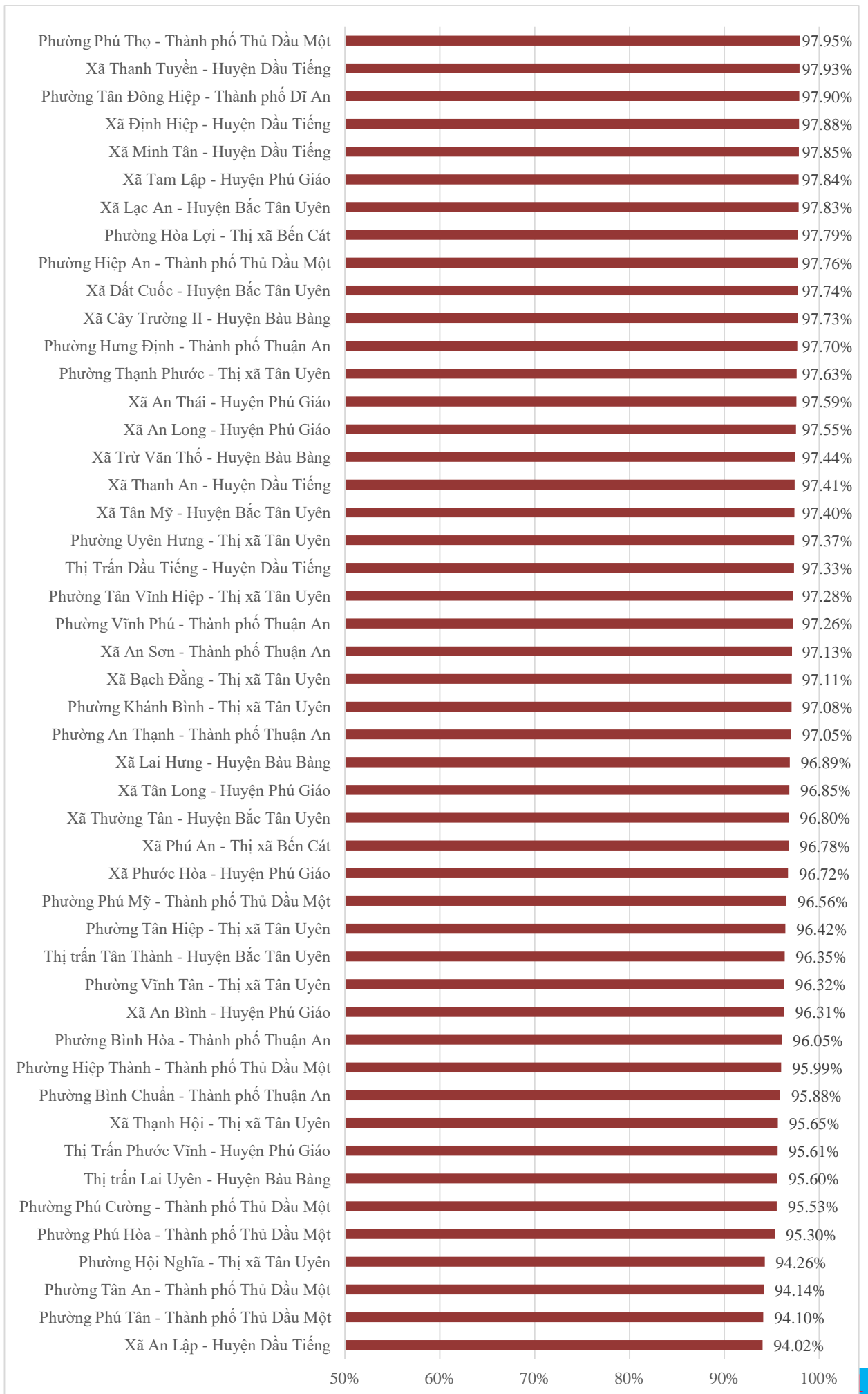
Kết quả SIPAS năm 2022 (88,84%) thấp hơn 3,31% so với SIPAS năm 2021 (92,15%), trong đó cấp tỉnh thấp hơn 1,59%, cấp huyện thấp hơn 4,46%, cấp xã thấp hơn 3,46%. Cụ thể còn 12/17 sở, ban, ngành, 5/9 huyện, thị xã, thành phố và 30/91 xã, phường, thị trấn có kết quả SIPAS dưới 90%. Bên cạnh đánh giá SIPAS do tỉnh triển khai, Bộ Nội vụ đã thực hiện đánh giá và công bố kết quả SIPAS năm 2022 của các tỉnh, thành phố cả nước, mặc dù Bình Dương có kết quả giảm so với năm 2021 nhưng tăng 18 hạng, xếp thứ 04/63 tỉnh, thành phố (đạt 85,52%) trong năm 2022. SIPAS tỉnh có sự tương đồng giữa kết quả do Bộ Nội vụ thực hiện và do tỉnh tự thực hiện, từ đó giúp cơ quan có thẩm quyền nhận xét, đánh giá thực chất về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ nghiêm túc, thật chất để tiếp tục phát huy điểm mạnh và cải thiện những mặt còn hạn chế.

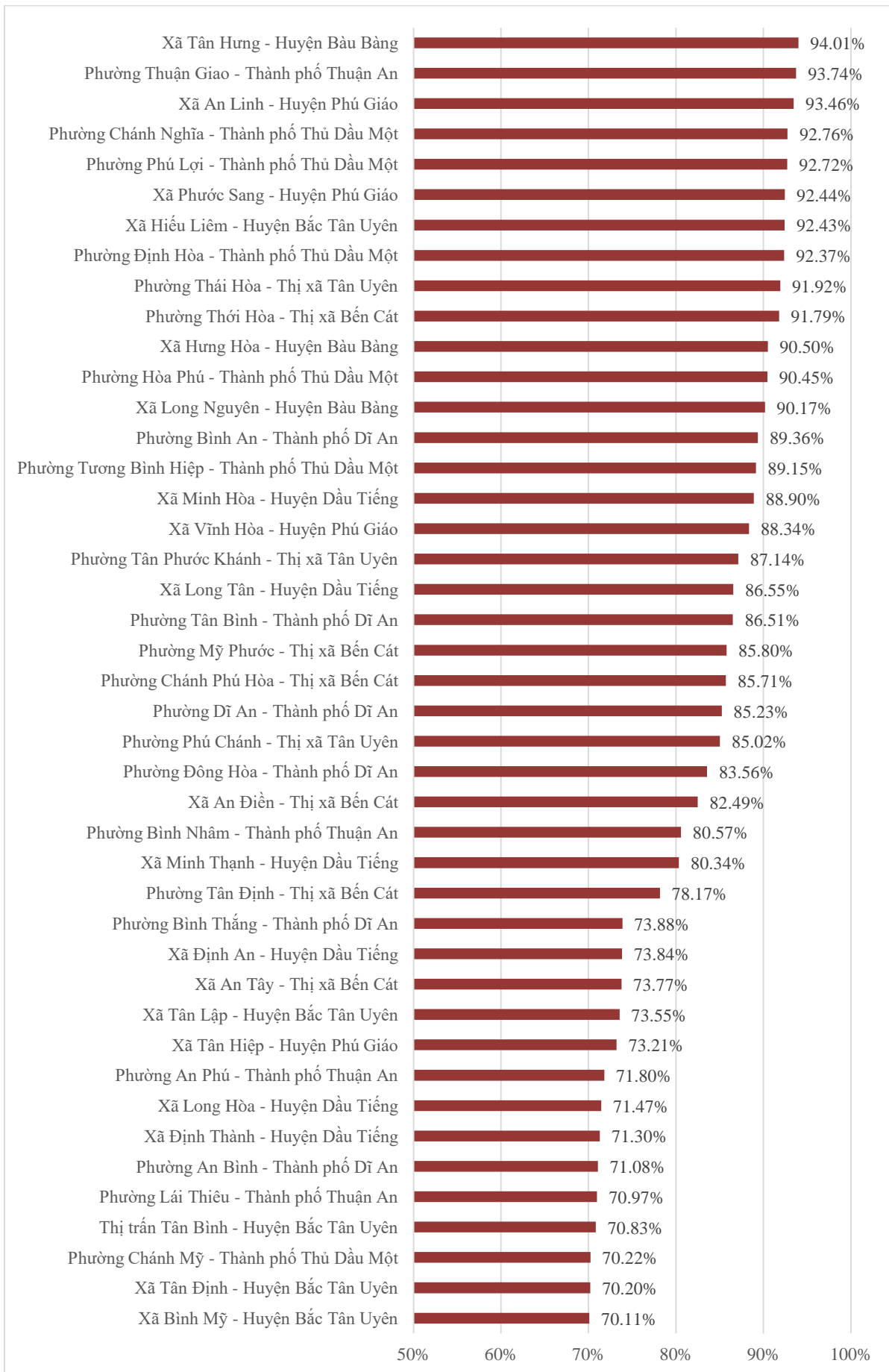


Biểu đồ kết quả SIPAS các sở, ban, ngành năm 2022



Biểu đồ kết quả SIPAS cấp huyện năm 2022





Biểu đồ kết quả SIPAS cấp xã năm 2022

Trong thời gian tới, việc triển khai kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh tiếp tục được nghiên cứu, triển khai phù hợp với quy định, yêu cầu đổi mới của Bộ Nội vụ; tăng cường sự phối hợp của các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện điều tra xã hội học mang tính khách quan, trung thực, kết quả thực chất để có giải pháp cải tiến phù hợp. Đồng thời, đa dạng phương thức, tập trung đổi mới trong việc khảo sát trực tuyến, mở rộng phạm vi đối tượng được khảo sát để tổng hợp, tiếp thu được nhiều ý kiến đóng góp của người dân, tổ chức. Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền đến người dân, tổ chức về các lợi ích thiết thực trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, những sáng kiến, giải pháp, cách làm hay, tham gia cùng cơ quan nhà nước vào việc đóng góp ý kiến, xây dựng, tổ chức thực hiện chính sách gắn với đời sống thiết thực của người dân, hoạt động của tổ chức; tạo điều kiện để người dân, tổ chức biết đầy đủ về quyền lợi và trách nhiệm của mình trong việc giám sát, phản hồi ý kiến, trả lời khảo sát, tránh sự e dè, hời hợt với việc lấy ý kiến, đánh giá để xây dựng một nền hành chính phục vụ, ngày càng đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức tốt hơn, thực chất hơn./.

Ngọc Minh

ĐOÀN CÔNG TÁC BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG THAM QUAN TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH

Chiều ngày 10/05/2023, Đoàn công tác Ban Tuyên giáo Trung ương do đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa – Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương đã đến tham quan và nghiên cứu thực tiễn tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương và Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC).



Đồng chí Nguyễn Trọng Nghĩa – Bí thư Trung ương Đảng, trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương phát biểu tại buổi tham quan IOC - Ảnh: Quốc Chiến

Tiếp và hướng dẫn Đoàn có đồng chí Trương Công Huy – Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh đã giới thiệu quá trình hình thành Trung tâm Hành chính tỉnh – Trung tâm Hành chính tập trung đầu tiên của cả nước; quá trình thành lập Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương và một số kết quả nổi bật về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trong năm 2022 như tỷ lệ hồ sơ đúng hẹn, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và tỷ lệ mức độ hài lòng của người dân luôn duy trì ở mức cao.

Đoàn cũng được nghe báo cáo về việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin được tập trung, thống nhất và những giải pháp, sáng kiến của tỉnh Bình Dương trong hoạt động giải quyết thủ tục hành chính như mô hình tình nguyện viên hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; mô hình 5 biết, 5 thể hiện trong việc thực hiện chính quyền thân thiện, công sở thân thiện... Những kết quả đạt được trong thời gian qua do sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Dương về cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, Đoàn công tác của Ban Tuyên giáo Trung ương cũng đã tham quan mô hình tổ chức và hoạt động của IOC. Đại diện IOC đã giới thiệu về mô hình, các phân hệ quản lý của IOC phục vụ người dân, doanh nghiệp. Qua buổi thăm và nghiên cứu thực tế tại Trung tâm Hành chính công tỉnh và IOC, Đoàn cũng đã đặt nhiều câu hỏi tổng quan về mô hình, tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương; tình hình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm; việc tổ chức đội ngũ tình nguyện viên tham gia hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. Ngoài ra, đại diện IOC cũng chia sẻ thêm cho các Đoàn những vấn đề đảm bảo an toàn dữ liệu cũng như các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Cũng trong tháng 05/2023, Trung tâm Hành chính công tỉnh đã tiếp đón Đoàn học viên Lớp Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng Quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên chính của Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận do ThS. Văn Thị Thanh Hà - Trưởng đoàn đã đến tham quan và nghiên cứu thực tế chuyên môn tại Trung tâm. Tại buổi làm việc với Đoàn, đại diện Trung tâm Hành chính tỉnh đã giới thiệu khái quát về tình hình kinh tế, xã hội, chính trị của tỉnh Bình Dương trong năm 2022. Báo cáo một số nội dung nổi bật trong thời gian qua về việc tổ chức và hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh; tình hình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của các sở, ban, ngành; việc triển khai Đề án 06 về ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh cá nhân; triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg về đánh giá sự hài lòng của người dân theo thời gian thực trên môi trường điện tử;... Các nội dung trao đổi tập trung về các quy định của Trung ương và việc triển khai thực tế tại tỉnh Bình Dương về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.



Đại diện Trung tâm Hành chính tỉnh giới thiệu tổng quan Trung tâm Hành chính công tỉnh cho đoàn Trường Chính trị Bình Thuận - Ảnh: Nhật Tâm



Đoàn Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận đang nghe lãnh đạo IOC giới thiệu về mô hình hoạt động của IOC - Ảnh: Nhật Tâm

Kết thúc buổi tham quan, đại diện đoàn Trường Chính trị tỉnh Bình Thuận đã gửi lời cảm ơn đến đại diện Trung tâm Hành chính công tỉnh Bình Dương và IOC đã đón tiếp và hướng dẫn tận tình và hỗ trợ giúp đỡ tạo điều kiện cho các học viên tìm hiểu, nâng cao kiến thức thực tiễn và nâng cao kỹ năng vận dụng đường lối chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước vào lĩnh vực công tác cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số tại các cơ quan, địa phương nơi công tác trong thời gian tới./.

Kim Thoa

**CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRONG CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**TỔ CÔNG TÁC TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/CP
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 4/2023**

Sáng ngày 28/4/2023, tại Hà Nội, Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06/CP đã chủ trì cuộc họp Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tháng 04/2023.

Cùng dự có Trung tướng Nguyễn Duy Ngọc, Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Công an, Tổ phó Thường trực Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ; đại diện lãnh đạo các bộ, ngành cùng các thành viên trong tổ công tác, đại diện một số đơn vị chức năng của Bộ Công an.



*Đồng chí Đại tướng Tô Lâm, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an,
Tổ trưởng Tổ công tác Đề án 06 phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị
- Nguồn: canhsatquanlyhanhchinh.gov.vn*

Báo cáo tại Hội nghị nêu rõ, trong tháng 4, nhiều dịch vụ công được người dân hưởng hứng tham gia thực hiện với tỷ lệ trực tuyến cao, như: Thông báo lưu trú (đạt 98,9%, tăng 0,3% so với tháng 03/2023); Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung hộ chiếu phổ thông (đạt 88,2%, tăng 3,6% so với tháng 03/2023). Ngoài ra, thủ tục làm con dấu thu nhỏ, dấu nổi, dấu xi và cấp Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu con dấu (đạt 94,2% bằng tỷ lệ so với tháng 03/2023). Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (đạt 77,4% tăng 7,7% so với tháng 03/2023).



Đại tá Vũ Văn Tấn, Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội trình bày Báo cáo tại cuộc họp - Nguồn: bocongan.gov.vn

Đối với 02 dịch vụ công liên thông, Văn phòng Chính phủ đã ban hành văn bản số 2084 ngày 30/3/2023 về thực hiện quy trình liên thông điện tử đối với 02 nhóm thủ tục hành chính thiết yếu tại Đề án 06. Bộ Tư pháp đã nâng cấp, bổ sung tính năng tạo lập bản điện tử Giấy khai sinh, Trích lục khai tử của phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, tổ chức triển khai thí điểm tại Hà Nội và Hà Nam từ ngày 17/4/2023.

Cùng với đó, Bộ Tài chính đã đẩy mạnh thực hiện giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với các dịch vụ ăn uống giai đoạn 2 từ 01/4/2023. Đến ngày 18/4/2023, đã có 13.191 doanh nghiệp, hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện (tăng 3.115 doanh nghiệp so với tháng 3/2023), với trên 3 triệu hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền (tăng 1,2 triệu hóa đơn so với tháng 3/2023). Tổng số tiền thuế thu trên hóa đơn là 104,8 tỷ đồng (tăng 55,1 tỷ đồng so với tháng 3/2023)...

Công tác cấp Căn cước công dân gắn chip và tài khoản định danh điện tử tiếp tục được đẩy mạnh. Tính đến ngày 21/4/2023, đã thu nhận 26,1 triệu hồ sơ cấp định danh điện tử, trong đó, phê duyệt 23,7 triệu hồ sơ (tăng 1,6 triệu hồ sơ so với tháng 3/2023); có 8,4 triệu tài khoản kích hoạt (tăng 2,4 triệu tài khoản so với tháng 3/2023). Đã cấp trên 80 triệu thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử cho công dân, trong đó, cấp 5,9 triệu trường hợp, công dân sinh năm 2004, 2005, 2007, 2008 để phục vụ các kỳ thi tốt nghiệp Trung học cơ sở, tốt nghiệp Trung học phổ thông quốc gia, đạt tỷ lệ 97,58%.

Bên cạnh đó, các giải pháp phát triển kinh tế, xã hội được thúc đẩy theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ như, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã phối hợp với Bộ Công an hoàn thành xác thực hơn 25 trên 51 triệu thông tin tín dụng khách hàng vay với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (tăng hơn 7 triệu thông tin so với tháng 3/2023), trong đó đã có 21,3 triệu thông tin khách hàng trùng khớp (đạt tỷ lệ 83,28%).

Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ đánh giá trong tháng 4/2023, các bộ, ngành, thành viên Tổ công tác đã chủ động trong công việc được giao. Nổi bật là vai trò của Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam... tích cực triển khai các nhiệm vụ được giao.

Kết luận phiên làm việc, Bộ trưởng Tô Lâm biểu dương các thành viên trong Tổ công tác đã phát huy trách nhiệm, tinh thần làm việc, phối hợp chặt chẽ, giúp Tổ công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ thực hiện Đề án 06. Các bộ, ngành, địa phương đã quyết liệt triển khai những nhiệm vụ được phân công, chuyển trạng thái xã hội, như Hà Nội, Bình Dương, Hà Nam, Thừa Thiên - Huế... Kết quả trong tháng đã có sự chuyển biến rất nhiều so với những tháng trước đó.

Tháng 05/2023 là mốc thời gian quan trọng, cần tập trung thực hiện các nhiệm vụ, tạo tiền đề để sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Đề án trong 6 tháng đầu năm 2023, đồng chí Bộ trưởng, Tổ trưởng Tổ Công tác đã kết luận 9 nhóm vấn đề với 28 nhiệm vụ cụ thể tại Thông báo số 2880/TB-TCTTKĐA ngày 04/5/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử./.

Cao Sáng

BÌNH DƯƠNG: LẤY NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP LÀM TRUNG TÂM TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ

Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" (gọi tắt là Đề án 06) ra đời với kỳ vọng tạo ra những thành tựu, bước tiến mới trên hành trình hội nhập kỷ nguyên số. Đối với Bình Dương, sau một năm triển khai, Đề án 06 đã mang lại nhiều tiện ích, tiết kiệm thời gian, ngân sách Nhà nước, góp phần từng bước thiết lập một nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Những giá trị tiện ích từ Đề án 06

Trước đây khi chưa áp dụng thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chip thay thế thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT) trong khám, chữa bệnh (KCB), quy trình KCB tại các cơ sở y tế tốn rất nhiều thời gian, người dân phải xuất trình nhiều giấy tờ, chờ đợi khá lâu để nhân viên y tế xác minh và nhập thông tin. Hiện nay, người dân chỉ cần mang theo CCCD mà không cần phải đem thẻ BHYT giấy đi cùng khi đến cơ sở y tế khám, chữa bệnh. Chi

Nguyễn Thị Hải (phường Phú Hòa, TP.Thủ Dầu Một) cho biết: "Bản thân tôi thấy mô hình này rất tiện lợi, tôi không phải mang theo nhiều giấy tờ như trước, thủ tục đăng ký KCB nhanh gọn, không phải tốn nhiều thời gian chờ đợi".

Việc sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT trong KCB là một bước tiến trong cải cách thủ tục hành chính đối với ngành Y tế, điều này minh chứng cụ thể cho những tiện ích mà Đề án 06 mang lại. Tính đến nay, toàn tỉnh đã có 1.639.481 thẻ BHYT đã được tích hợp, xác thực với CCCD; 177/177 cơ sở KCB BHYT thực hiện tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng CCCD gắn chip với 609.096/741.396 lượt tra cứu thành công phục vụ khám, chữa bệnh BHYT, đạt tỷ lệ 82,16%, nằm trong TOP đầu cả nước về áp dụng CCCD gắn chip thay thế Thẻ BHYT trong KCB...



Mô hình điểm khám, chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh

Đối với ngành Tư pháp, thực hiện kế hoạch nhập dữ liệu hộ tịch trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ngành đã phối hợp số hóa 930.322 hồ sơ hộ tịch, đạt tỷ lệ 100%, vượt tiến độ đề ra trước 18 ngày, giảm chi phí thuê máy, tiết kiệm được hơn 45% ngân sách Nhà nước. Dữ liệu "đúng, đủ, sạch" tạo lập được "bộ gốc rễ" chắc chắn để đẩy mạnh dịch vụ công (DVC) trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các dữ liệu hộ tịch được đưa vào Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch để xây dựng, tạo lập dữ liệu cho Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, việc khai thác, sử dụng dữ liệu số hóa hộ tịch sẽ giúp đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm giấy tờ phải nộp và thời gian giải quyết hồ sơ, giảm việc đi lại cho người dân.

Triển khai đợt cao điểm thực hiện xác thực cơ sở dữ liệu về an sinh xã hội, chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng người có công, bảo trợ xã hội, ngành Lao động,

Thương binh và Xã hội tỉnh đã hoàn thành việc xác thực thông tin cho 36.793 đối tượng hưởng chính sách; trong đó có 25.460 người đủ điều kiện mở tài khoản và 24.344 người đã được cấp thẻ ATM; đạt tỷ lệ 71%. Với tỷ lệ này, Bình Dương trở thành địa phương dẫn đầu cả nước trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt.



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Lợi thăm hỏi, động viên người dân đến làm CCCD tại Công an phường Phú Cường

Việc chính thức "khai tử" sổ tạm trú, sổ hộ khẩu trong tất cả các dịch vụ thủ tục hành chính từ ngày 01/01/2023 đánh dấu thêm một cột mốc quan trọng trong công tác quản lý hành chính của Bình Dương cũng như các tỉnh, thành cả nước. Theo đó, việc quản lý cư trú (thường trú, tạm trú) chuyển từ phương thức thủ công bằng sổ giấy sang phương thức quản lý hiện đại bằng công nghệ thông tin; cụ thể là quản lý cư trú bằng việc sử dụng mã số định danh cá nhân để truy cập, cập nhật, điều chỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thông tin về nơi thường trú, nơi tạm trú của mỗi công dân đều là trường thông tin dữ liệu số được cập nhật, điều chỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; cơ quan, tổ chức và công dân có thể khai thác, sử dụng để phục vụ giao dịch dân sự, giải quyết các thủ tục hành chính...



Lực lượng chức năng tích hợp thẻ BHYT và các loại giấy tờ vào thẻ CCCD

Sau 01 năm triển khai, Đề án 06 đã tạo bước đột phá, thay đổi căn bản trên nhiều lĩnh vực, Bình Dương trở thành điểm sáng về chuyển đổi số với nhiều chỉ số vượt trội, đứng trong TOP đầu cả nước. Toàn tỉnh đã triển khai 1.290/1.290 DVC trực tuyến, đạt 100%; 139.525 tài khoản được tạo trên Cổng DVC Quốc gia, Cổng DVC tỉnh với 587.155 hồ sơ nộp trực tuyến. Về chỉ số giải quyết đúng hạn trên Cổng DVC, Bình Dương đạt 18,8/20 điểm. Chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, Bình Dương có điểm trung bình đạt 17/18 điểm. Năm 2022, Chỉ số đánh giá DVC trực tuyến của Bình Dương chỉ đạt 3,8/12 điểm, tuy nhiên 3 tháng đầu năm 2023, tỉnh đã có sự bứt phá vươn lên với 7,2/12 điểm.

Bình Dương xếp thứ 3 toàn quốc ở cả hai lĩnh vực về cấp CCCD và số lượng tài khoản định danh điện tử (ĐDDT) kích hoạt thành công. Theo đó, toàn tỉnh đã cấp 1.919.976/1.972.053 CCCD, đạt 97,36%. Đồng thời thu nhận 607.725/1.005.735 hồ sơ ĐDDT mức 2, đạt 60,43%. Theo thống kê của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, tính đến ngày 16/3/2023 tổng số hồ sơ ĐDDT được phê duyệt là 556.290 hồ sơ; 172.986/1.005.735 tài khoản đã kích hoạt, đạt 17,2%.

Xây dựng dữ liệu số, hoàn thiện hạ tầng CDS

Theo đánh giá của Tổ công tác Đề án 06 tỉnh, bên cạnh những kết quả tích cực bước đầu với nhiều giá trị tiện ích mang lại, việc triển khai Đề án 06 vẫn còn tồn tại nhiều vướng mắc. Ở một số nơi, việc bố trí máy tính, đường truyền, tạo các điểm truy cập miễn phí còn

thiếu. Công tác chuẩn bị các điều kiện về nguồn nhân lực, kinh phí còn chậm chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, nhất là nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin.

Các dịch vụ trên môi trường điện tử đòi hỏi công dân phải đăng ký tài khoản và có thiết bị truy cập mạng như: Điện thoại thông minh, máy tính... và kỹ năng sử dụng các ứng dụng, phần mềm có liên quan. Nhiều trường hợp do không có thiết bị và kỹ năng sử dụng phần mềm còn hạn chế dẫn đến việc ngại tiếp cận, sử dụng dịch vụ. Tính năng của ứng dụng định danh điện tử VNeID hiện tại đã được triển khai rộng rãi để người dân sử dụng; tuy nhiên ứng dụng chưa có nhiều tiện ích, thông tin giấy phép lái xe, đăng ký xe... chậm hiển thị, kéo dài thời gian chuyển vùng hồ sơ đến phần mềm tiếp nhận, dẫn đến giải quyết và trả kết quả cho công dân không đảm bảo thời gian theo quy định.



Tổ công nghệ số cộng đồng phường Phú Thọ, TP. Thủ Dầu Một hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2

Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoạt động không ổn định, nhiều chức năng phần mềm chưa hoàn thiện, thường xuyên cập nhật, nâng cấp... do đó còn nhiều trường hợp thông tin công dân chưa được cập nhật kịp thời trên hệ thống; vẫn còn tình trạng thông tin công dân không thống nhất trong các loại giấy tờ...

Có thể thấy, Đề án 06 vẫn còn những "lực cản", "nút thắt" mà Bình Dương cần phải tháo gỡ trong năm 2023. Trong đó nổi cộm lên 3 vấn đề về xây dựng củng cố nguồn nhân

lực chuyển đổi số đáp ứng cả về chất và lượng; xây dựng được nguồn dữ liệu số; tiếp tục hoàn thiện cơ sở hạ tầng phục vụ chuyển đổi số.

Theo Đại tá Vũ Văn Tấn - Phó Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an: "Số hóa phải có dữ liệu, có kho lưu trữ để phục vụ cho việc khai thác sử dụng. Được biết Bình Dương đang bắt đầu triển khai kho dữ liệu, đã kết nối dữ liệu kết quả triển khai Đề án vào Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh (IOC) trên nền tảng bản đồ số, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành. Từ thành công của mô hình nhập dữ liệu hộ tịch, Bình Dương hoàn toàn có thể thực hiện thành công số hóa các dữ liệu khác như: dữ liệu ban ngành, đoàn thể, đảng viên, công chức, viên chức... Mục tiêu xa hơn là hoàn thành dữ liệu tổng thể cho toàn tỉnh".



Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh Bình Dương phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của tỉnh - Ảnh: Đoàn lãnh đạo tỉnh nghe lãnh đạo IOC Bình Dương báo cáo hoạt động giám sát, điều hành của tỉnh

Bên cạnh nhiệm vụ tập trung khắc phục những tồn đọng, vướng mắc; Tổ Công tác Đề án 06 tiếp tục đặt ra nhiều mục tiêu, kỳ vọng cao hơn, xa hơn trong thời gian tới. Trên nền tảng những kết quả đã đạt được, năm 2023, tỉnh tiếp tục hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, làm giàu dữ liệu dân cư. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về Đề án 06 đến đông đảo nhân dân trên địa bàn tỉnh nắm, chủ động tham gia thực hiện. Theo đó, triển khai các Tổ chuyển đổi số cộng đồng, tình nguyện tuyên truyền, hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt tài khoản ĐDDT mức 2. Chú trọng công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu. Duy trì và thực hiện có hiệu quả các nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp DVC trực tuyến, triển khai thực hiện hiệu

quả các DVC trực tuyến nhất là 25 DVC thiết yếu đã được xác định trong Đề án 06 và 24 DVC trực tuyến.

Bình Dương được Chính phủ chọn là địa phương thí điểm tích hợp bằng lái xe trên tài khoản ĐDDT qua ứng dụng "VNeID", hiện Tổ công tác Đề án 06 tỉnh đang tích cực phối hợp với Tổ công tác Đề án 06 của Chính phủ xây dựng nội dung, hướng dẫn và triển khai kế hoạch thí điểm tích hợp bằng lái xe trên tài khoản ĐDDT ứng dụng "VNeID" trong thời gian tới.

Đẩy mạnh việc ứng dụng thẻ CCCD trong khám, chữa bệnh thay thế BHYT giấy; thúc đẩy toàn diện tất cả các phương thức thanh toán số, nhất là trong thanh toán viện phí, học phí, thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách Nhà nước. Triển khai sử dụng thẻ CCCD thay thế thẻ ATM tại chi nhánh các ngân hàng đóng trên địa bàn, các tiện ích khác được tích hợp trên ứng dụng VNeID khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Công an. Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ ĐDDT cho công dân trên địa bàn tỉnh với mục tiêu hoàn thành kích hoạt hơn 1,2 triệu tài khoản ĐDDT mức 2 trước ngày 20/6/2023...

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị tổng kết một năm thực hiện Đề án 06, Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Văn Lợi đề nghị Tổ công tác Đề án 06 cùng các ngành, các cấp tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức cho cả hệ thống chính trị và nhân dân về tầm quan trọng của Đề án 06; nêu cao tinh thần của người đứng đầu trong công tác chuyển đổi số. Hoàn thiện cơ sở vật chất, hạ tầng chuyển đổi số; xây dựng, đổi mới bộ máy chính quyền theo hướng hiện đại, hoạt động hiệu quả để phục vụ nhân dân và doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai cấp tài khoản ĐDDT; phấn đấu đến ngày 01/6/2023 không nhận hồ sơ giấy trong giải quyết thủ tục hành chính; thu thập và nhập dữ liệu trên hệ thống Trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh (IOC); giải quyết tình trạng thiếu trang thiết bị cho cơ sở; nâng cấp đường truyền; nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ chuyển đổi cộng đồng của khu dân cư./.

Yến Nhi

CHỦ TỊCH UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG CHỈ THỊ ĐẨY MẠNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN ỨNG DỤNG DỮ LIỆU DÂN CƯ, XÁC THỰC ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Ngày 31/3/2023, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND để đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, xác thực định danh điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh năm 2023 và những năm tiếp theo.

Qua hơn một năm triển khai thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, xác thực định danh điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06) bước đầu đã mang lại những kết quả tích cực, làm tiền đề cho việc triển khai nhiệm vụ cho các năm tiếp theo. Đặc biệt, với tinh thần vào cuộc

tích cực, quyết liệt của các cơ quan, đơn vị từ cấp tỉnh đến cấp xã trong việc nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ quan trọng và các kế hoạch cao điểm thực hiện các phần việc cụ thể trong triển khai nhiệm vụ của Đề án 06 đã mang lại những thành tựu khả quan, đáp ứng kịp thời các yêu cầu của Đề án 06.



*Ông Võ Văn Minh - Chủ tịch UBND tỉnh phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị tổng kết công tác chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 năm 2022
- Nguồn: binhduong.gov.vn*

Tuy nhiên, bên cạnh các thành quả đạt được, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Đề án 06 vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, là “điểm nghẽn”, làm chậm tiến độ chung, như: hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các đơn vị, địa phương đã đầu tư từ lâu, còn rời rạc, chưa đầy đủ, thiếu tính thống nhất, chưa đáp ứng an ninh, an toàn thông tin nên chưa thể thực hiện việc số hóa, kết nối liên thông các dữ liệu, chia sẻ, khai thác dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT), sử dụng các dịch vụ xác thực thông tin công dân; công tác an ninh, an toàn thông tin có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức; công tác tuyên truyền vận động người dân, doanh nghiệp thay đổi quan điểm, hành vi, ý thức chưa được chú trọng và đầu tư đúng mức....

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên và nhằm đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 trong năm 2023 và những năm tiếp theo; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, tổ chức đoàn thể các cấp trong triển khai thực hiện Đề án 06; phát huy vai trò, trách nhiệm và tính tiên phong, gương mẫu đi đầu của người đứng đầu các cấp trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực và địa bàn quản lý. Duy trì

quyết tâm chính trị và bảo đảm công tác chỉ đạo quyết liệt, nhất quán, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở; có sự phối hợp đồng bộ, thường xuyên, chặt chẽ, trách nhiệm giữa các đơn vị, địa phương trong tổ chức thực hiện nhằm giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh. Đặc biệt, phải xác định việc thực hiện Đề án 06 là trách nhiệm chính trị quan trọng và chưa có tiền lệ, nên đòi hỏi của các cấp, các ngành phải thực hiện trên tinh thần chủ động, sáng tạo, trong quá trình thực hiện Đề án 06 phải quán triệt phương châm “*pháp luật đi trước một bước và có tính dự báo*”, góp phần bảo đảm nhiệm vụ của Đề án 06 được triển khai theo đúng tiến độ.

- Tăng cường tổ chức quán triệt đến toàn bộ đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) nhận thức đúng và đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng của Đề án 06, tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động qua đó phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện. Tuyên truyền, vận động để mỗi CBCC phải hoàn thành, tạo lập tài khoản trên ứng dụng định danh điện tử VNeID. **Hoàn thành cuối quý 2/2023.**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích mang lại từ Đề án 06. Tăng cường công tác hỗ trợ người dân trong thực hiện DVCTT, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ Chuyển đổi số cộng đồng và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số và thực hiện có hiệu quả các DVCTT.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc của CBCC. Đồng thời, có hình thức xử lý kịp thời đối với CBCC có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực; tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc thường xuyên trễ chậm, muộn gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân.



Mô hình điểm khám, chữa bệnh sử dụng thẻ căn cước công dân gắn chip thay thế thẻ BHYT tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Nguồn: binhduong.gov.vn

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương cần phải quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao. Công an tỉnh - Cơ quan thường trực Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung trên./.

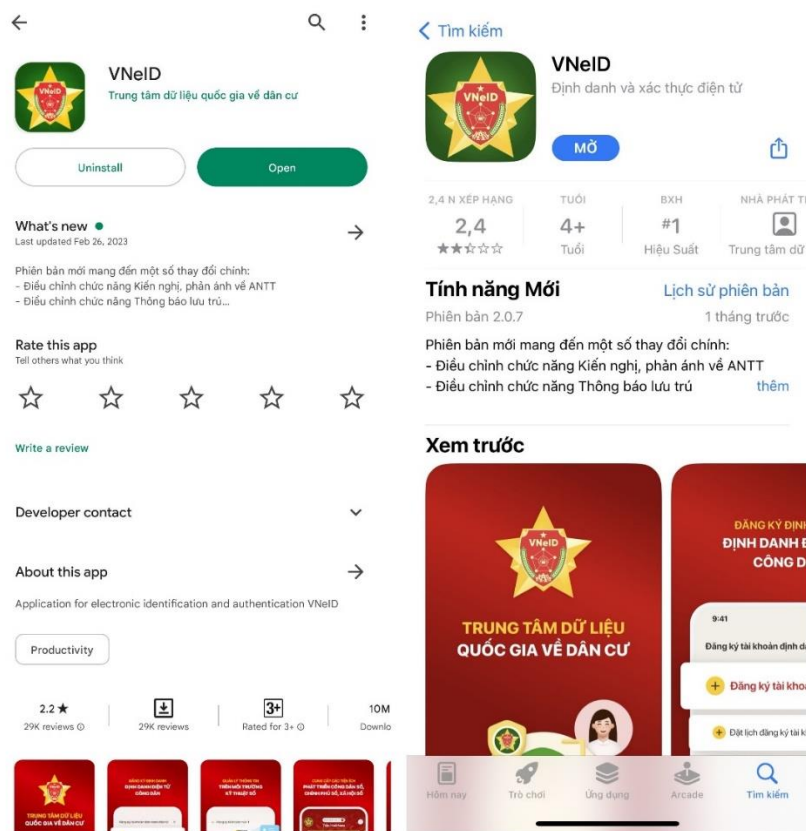
Cao Sáng

ỨNG DỤNG THAY THẾ GIẤY TỜ KHI THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Hiện nay, người dân, doanh nghiệp có sử dụng ứng dụng VNeID và VssID thay thế giấy tờ khi thực hiện thủ tục hành chính.

VNeID thay thế Sổ hộ khẩu, Căn cước công dân, Giấy phép lái xe

“VNeID” là ứng dụng trên thiết bị số do Bộ Công an tạo lập, phát triển để phục vụ hoạt động định danh điện tử và xác thực điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ hành chính công và các giao dịch khác trên môi trường điện tử; cung cấp các tiện ích để phục vụ cơ quan, tổ chức, cá nhân giúp giảm bớt giấy tờ mang theo và thực hiện các thủ tục hành chính trực tuyến một cách tiện lợi hơn. Đây là một phần của hệ thống định danh điện tử quốc gia và được tích hợp với thẻ căn cước công dân điện tử để đảm bảo tính chính xác và bảo mật thông tin của người dùng.



Từ điện thoại thông minh, người dân, doanh nghiệp có thể tải ứng dụng trên kho ứng dụng của nền tảng Android và iOS

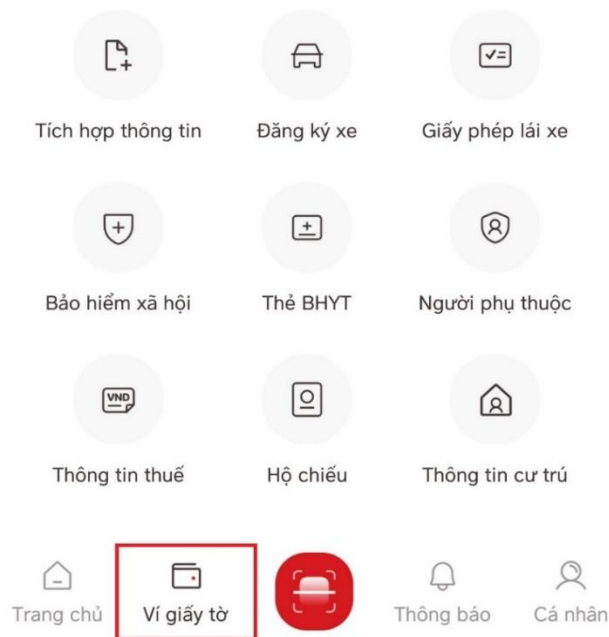
Công dân có thể sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2 trên ứng dụng VNeID để thay thế nhiều loại giấy tờ khi thực hiện các thủ tục hành chính, cụ thể:

1. Có giá trị tương đương như việc sử dụng Căn cước công dân trong thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình Căn cước công dân.
2. Có giá trị chứng minh cư trú thay cho Sổ hộ khẩu giấy, giấy xác nhận cư trú.
3. Có giá trị cung cấp thông tin trong các loại giấy tờ đã được tích hợp vào tài khoản định danh điện tử như: Giấy phép lái xe, thẻ Bảo hiểm y tế (BHYT), ... để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền đối chiếu khi thực hiện các giao dịch có yêu cầu xuất trình giấy tờ đó.



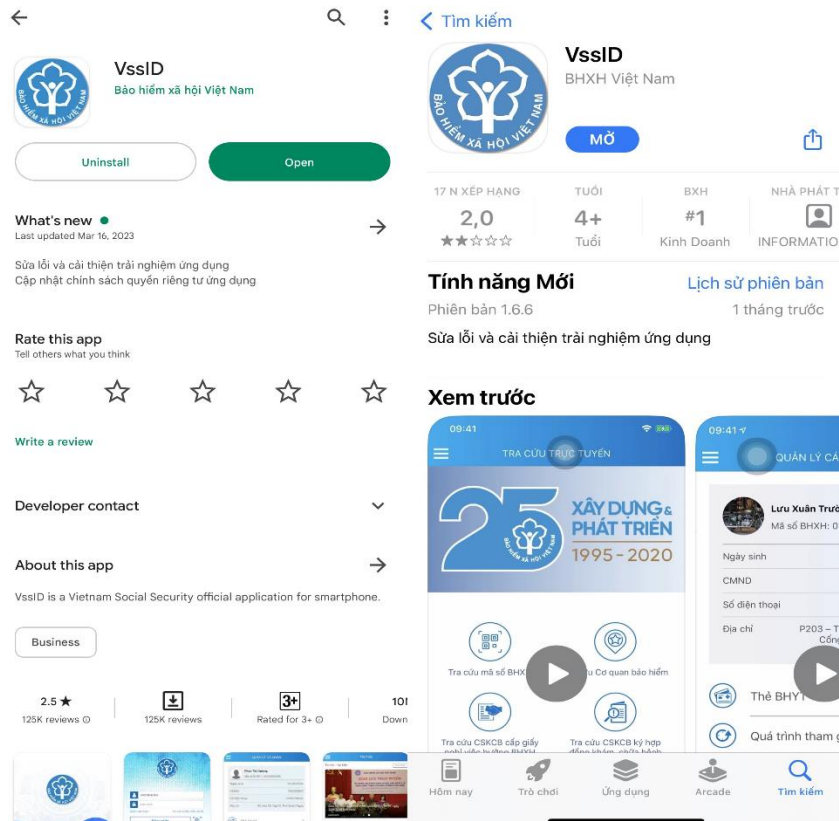
Tài khoản mức 2

Tài khoản của bạn đã được định danh điện tử mức 2



Tính năng Ví giấy tờ của ứng dụng VNeID

VssID - Bảo hiểm xã hội số dùng thay sổ bảo hiểm xã hội, thẻ BHYT



Từ điện thoại thông minh, người dân, doanh nghiệp có thể tải ứng dụng trên kho ứng dụng của nền tảng Android và iOS

VssID - Bảo hiểm xã hội số là ứng dụng trên nền tảng thiết bị di động của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đã được cung cấp trên Google Play (hệ điều hành Android) và AppStore (hệ điều hành iOS) để thiết lập kênh giao tiếp và tạo điều kiện cho người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), BHYT tiếp cận thông tin, thực hiện các dịch vụ công một cách tiện lợi, dễ dàng, nhanh chóng nhất, từng bước thực hiện việc thay thế Sổ BHXH, Thẻ BHYT giấy như hiện nay.

Ứng dụng VssID bao gồm các tính năng chính:

1. Tra cứu thông tin BHXH của người dân, bao gồm thông tin về các khoản đóng bảo hiểm và số tiền bảo hiểm đã tích lũy.
2. Tra cứu thông tin BHXH của doanh nghiệp, bao gồm thông tin về số lượng nhân viên, các khoản đóng bảo hiểm và số tiền bảo hiểm đã tích lũy.
3. Quản lý thông tin liên quan đến việc đóng bảo hiểm, bao gồm thay đổi thông tin cá nhân, cập nhật số điện thoại, địa chỉ, thông tin người thụ hưởng khi có sự thay đổi.
4. Thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội trực tuyến, bao gồm đăng ký bảo hiểm xã hội, đăng ký sổ tiền lương, thay đổi thông tin đăng ký BHXH và sổ tiền lương.

Với ứng dụng VNeID và VssID, người dân và doanh nghiệp có thể thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến một cách tiện lợi, bảo mật. Đây là một trong những bước tiến

đáng kể trong công tác cải cách thủ tục hành chính nói riêng và cải cách hành chính nói chung, góp phần nâng cao sự hài lòng về sự phục vụ hành chính của người dân và doanh nghiệp./.



Tính năng tra cứu của ứng dụng VssID

Nguyễn Nghĩa

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ - KINH NGHIỆM ĐỊA PHƯƠNG**CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TĂNG CƯỜNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ**

Theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương nhanh chóng, kịp thời rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính (TTHC), tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP một cách thực chất, hiệu quả; ban hành chính sách hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng DVCTT.

Về công tác chỉ đạo, điều hành

Nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ Công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Tích cực, chủ động phối hợp Bộ Nội vụ triển khai việc cập nhật, kết nối, đồng bộ dữ liệu vào cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức; giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí nguồn vốn, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn đầu tư về công nghệ thông tin cho các cơ quan Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Y tế triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06); giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các chuyên gia, đánh giá trải nghiệm người dùng để nâng cấp, hoàn thiện ứng dụng VNeID bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm tạo sự thuận lợi, thân thiện, dễ khai thác sử dụng cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tư pháp nghiên cứu giải pháp triển khai thí điểm ứng dụng VNeID trong chuyển đổi số tại một số bộ, ngành, địa phương trong khi chờ sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan; trước mắt, sử dụng tài khoản VNeID để làm sạch dữ liệu và tạo lập tài khoản mới đối với thông tin thuê bao di động, nghiên cứu, ứng dụng dữ liệu dân cư, thẻ căn cước công dân gắn chip điện tử để các tổ chức cung cấp dịch vụ chữ ký số công cộng, cung cấp dịch vụ chứng thư số công dân đảm bảo danh tính và triển khai thí điểm sử dụng bằng lái xe tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tại tỉnh Bình Dương; chủ trì, phối hợp với Đại học Bách Khoa Hà Nội khai thác nền tảng giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao kiến thức hỗ trợ triển khai Đề án 06 cho cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống; giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ đánh giá tình hình nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của các bộ, ngành, địa phương theo văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; chỉ đạo việc mở rộng dung lượng băng thông đường truyền, xóa vùng lùm sóng di động, cung cấp dịch vụ Internet chất lượng cao cho các địa phương vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số đã ban hành: Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 về Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023; Quyết định số 8/2023/QĐ-TTg ngày 05/4/2023 về Mạng truyền số liệu chuyên dùng phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước; Quyết định số 348/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 phê duyệt Chiến lược chuyển đổi số báo chí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Về xây dựng, hoàn thiện thể chế: Chính phủ đã ban hành Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 về Bảo vệ dữ liệu cá nhân, trong đó nêu rõ biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân được áp dụng ngay từ khi bắt đầu và trong suốt quá trình xử lý dữ liệu cá nhân.

Về xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử

Tính đến ngày 20/4/2023, tổng số giao dịch thực hiện thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) trong tháng 4 năm 2023 là 27.247.394 giao dịch; trung bình hàng ngày có khoảng 1,36 triệu giao dịch thực hiện thông qua NDXP; tổng số giao dịch thực hiện thông qua NDXP từ khi khai trương đến nay là hơn 1,2 tỷ giao dịch.

Về xây dựng các CSDL tạo nền tảng Chính phủ điện tử

Đến nay, CSDL quốc gia về dân cư đã kết nối chính thức với 13 đơn vị, bộ, ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước (Tập đoàn Điện lực Việt Nam), 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương để phục vụ khai thác thông tin; tiếp tục hỗ trợ các đoàn thể xây dựng dữ liệu quản lý đoàn viên, hội viên. Tiếp nhận 106,1 triệu yêu cầu xác thực thông tin thuê bao của 03 nhà mạng Viettel, Vinaphone, Mobiphone, có thông tin trùng khớp là 87,7 triệu yêu cầu (82,6%).

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam đang tiếp tục nghiên cứu, đánh giá hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm nghiệp vụ, CSDL của ngành BHXH Việt Nam để phục vụ xây dựng tài liệu báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng CSDL quốc gia về bảo hiểm, hướng đến mục tiêu xây dựng CSDL quốc gia về bảo hiểm như một CSDL tham chiếu chung (Master data) cho tất cả các hệ thống phần mềm nghiệp vụ khai thác, đồng thời đáp ứng nhu cầu khai thác, trích xuất thông tin về BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp; đồng thời tiếp tục hoàn thiện dự thảo Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu trong các hệ thống phần mềm nghiệp vụ và từ cơ sở dữ liệu tập trung ngành BHXH Việt Nam sau khi tiếp thu các ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương.

Nhằm bảo đảm tiến độ triển khai Đề án 06, BHXH Việt Nam tiếp tục phối hợp với Bộ Công an thực hiện xác thực thông tin công dân trong CSDL quốc gia về dân cư. Tính đến ngày 18/4/2023, đã hoàn thành xác thực thông tin của hơn 80 triệu nhân khẩu với CSDL quốc gia về dân cư. Về việc triển khai thí điểm khám chữa bệnh BHYT bằng căn cước công dân gắn chip, toàn quốc đã có trên 12 nghìn cơ sở khám chữa bệnh BHYT thực hiện tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng căn cước công dân gắn chip, với gần 25 triệu lượt

tra cứu thông tin thẻ BHYT bằng căn cước công dân thành công phục vụ làm thủ tục khám chữa bệnh BHYT.

BHXH Việt Nam tiếp tục kết nối, trao đổi, chia sẻ dữ liệu giữa BHXH với Cục Chuyển đổi số quốc gia (Bộ Thông tin và Truyền thông), Bộ Tư pháp, Tổng cục Thuế, Cục Việc làm (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội), Bộ Y tế; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Nội vụ; phối hợp với Văn phòng Chính phủ kết nối, cung cấp thông tin trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, thực hiện tổng hợp báo cáo số liệu hàng ngày, thống kê tình hình hỗ trợ các nhóm đối tượng tại chương I, II, III Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, dữ liệu từ BHXH cấp huyện trở lên được tự động cập nhật lên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ; tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ liên quan hoàn thiện quy trình để tích hợp, cung cấp các dịch vụ công.

Tính đến ngày 21/4/2023, trên Hệ thống đăng ký và quản lý hộ tịch đã có 35.204.761 dữ liệu đăng ký khai sinh, trong đó có 8.663.345 trẻ em được cấp Số định danh cá nhân theo quy định, 4.803.772 hồ sơ khai sinh có số định danh cá nhân được chuyển sang hệ thống của BHXH; 8.517.902 dữ liệu đăng ký kết hôn; 5.329.140 dữ liệu đăng ký khai tử và 9.567.144 dữ liệu khác.

Tiếp tục triển khai dự án “Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai” (dự án VILG), khối lượng xây dựng CSDL sau điều chỉnh là 250 huyện, thuộc 30 tỉnh, thành phố (trong đó, xây dựng mới CSDL là 160 huyện và chuyển đổi CSDL là 90 huyện), đã vận hành CSDL đất đai thường xuyên tại Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh của các tỉnh, thành phố. Đã hoàn thành kết nối, liên thông dữ liệu đất đai của 52/63 địa phương với Hệ thống tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu đất đai quốc gia; kết nối dữ liệu từ CSDL đất đai quốc gia, CSDL đất đai cấp địa phương với Nền tảng NDXP, Trung tâm điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và sẵn sàng chia sẻ dữ liệu cho các bộ, ngành, địa phương (từ tháng 7/2021). Hiện nay, 63/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã và đang triển khai xây dựng CSDL đất đai với 217/705 đơn vị cấp huyện với 43 triệu thửa đất đã hoàn thành và đưa vào sử dụng thường xuyên tại Văn phòng Đăng ký đất đai và các chi nhánh của các tỉnh, thành phố; tiếp tục xây dựng CSDL 250 huyện, thuộc 30 tỉnh, thành phố, dự kiến hoàn thành vào tháng 6/2023.

CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp hiện chứa thông tin đăng ký doanh nghiệp theo thời gian thực của hơn 01 triệu doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc; đã kết nối với CSDL quốc gia về bảo hiểm, Cổng Dịch vụ công quốc gia qua Trục liên thông văn bản quốc gia (VDXP); đã thực hiện việc kết nối, chia sẻ dữ liệu về đăng ký doanh nghiệp với Hệ thống thông tin đầu tư nước ngoài, Hệ thống thông tin đấu thầu qua mạng; Hệ thống thông tin của một số bộ, ngành và địa phương thông qua Trục tích hợp dữ liệu quốc gia (NGSP) như Hệ thống DVCTT cấp đổi giấy phép kinh doanh vận tải, biển hiệu phù hiệu xe ô tô của Bộ Giao thông vận tải, Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh Thừa Thiên Huế, tỉnh Bắc Giang. Trong thời gian tới, tiếp tục mở rộng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống một cửa điện tử tại một số địa phương.

Về xây dựng, hoàn thiện các CSDL chuyên ngành phục vụ Đề án xây dựng CSDL quốc gia về Tài chính (triển khai 12 CSDL chuyên ngành), đến nay Bộ Tài chính đã hoàn thành xây dựng và đã đưa vào triển khai sử dụng 10 CSDL chuyên ngành; 02 CSDL chuyên ngành đang tổ chức nâng cấp và hoàn thiện.

Các hệ thống thông tin đổi mới lề lối, phương thức làm việc, phục vụ người dân, doanh nghiệp

Số lượng văn bản điện tử gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia trong tháng 4/2023 là 754.728 văn bản (gửi: 150.493 văn bản, nhận: 604.235 văn bản). Trong 04 tháng đầu năm 2023, số lượng văn bản điện tử gửi, nhận qua Trục khoảng 2,3 triệu văn bản. Tính đến nay đã có hơn 21,5 triệu văn bản gửi, nhận trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

Trong tháng 4/2023, đã phục vụ 03 phiên họp Chính phủ và xử lý 39 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ (thay thế hơn 13 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy). Tính đến nay, Hệ thống đã phục vụ 73 hội nghị, phiên họp của Chính phủ và thực hiện xử lý 1.575 phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ (thay thế hơn 557 nghìn hồ sơ, tài liệu giấy).

Đã xây dựng Infographic báo cáo tình hình kinh tế - xã hội phục vụ phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2023; làm việc với 06 bộ, ngành về các nội dung phục vụ xây dựng Khung bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước và kết nối thông tin, dữ liệu theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11/9/2021; hướng dẫn, tổng hợp nhu cầu chia sẻ thông tin, dữ liệu của các địa phương từ các CSDL, hệ thống thông tin của bộ, ngành.

Các bộ, ngành, địa phương đang tiếp tục thúc đẩy triển khai DVCTT theo hướng toàn trình quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Từ ngày 20/3 đến ngày 20/4/2023, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã có hơn 855 nghìn tài khoản đăng ký; hơn 5,9 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 1,8 triệu lượt thực hiện các dịch vụ tiện ích; hơn 1,8 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện từ Cổng; hơn 1,5 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 505 tỷ đồng. Tính đến nay, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp 4.405 dịch vụ công trực tuyến; có hơn 6,35 triệu tài khoản đăng ký; hơn 1,65 tỷ lượt truy cập tìm hiểu thông tin; hơn 188,8 triệu hồ sơ đồng bộ; hơn 14,2 triệu lượt thực hiện các dịch vụ tiện ích; 13,1 triệu hồ sơ trực tuyến từ Cổng; hơn 8,3 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 4,99 nghìn tỉ đồng; hơn 285 nghìn cuộc gọi tới tổng đài.

Về xây dựng Chính phủ điện tử gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân: Trong tháng 4 vừa qua, Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (Bộ Thông tin và Truyền thông) đã ghi nhận, cảnh báo và hướng dẫn xử lý 498 cuộc tấn công mạng gây ra sự cố vào các hệ

thông thông tin tại Việt Nam, giảm 5,1% so với tháng 3/2023, giảm 46,9% so với cùng kỳ tháng 4/2022./.

Mạnh Tuyên - Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ

CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH Ở HÀ NỘI: ĐẶT MÌNH VÀO VỊ TRÍ NGƯỜI DÂN

Ngay đầu năm 2023, sẽ có 4 hệ thống phục vụ đổi mới công tác quản lý, điều hành được UBND TP. Hà Nội vận hành nhằm giúp đơn đốc có hiệu quả việc thực hiện các Chương trình công tác và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và các nhiệm vụ phát triển của Thành phố.



*Các tổ cơ động đến tận nhà hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính -
Ảnh: VGP*

Cải cách hành chính giúp giảm thời gian đi lại của người dân

Nhằm giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính, trong năm qua, UBND phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, TP. Hà Nội đã ra mắt mô hình giải quyết thủ tục hành chính "5 thủ tục - 5 giải quyết tại chỗ".

Theo Chủ tịch UBND phường Vĩnh Phúc Nguyễn Anh Dũng, 5 thủ tục hành chính này bao gồm: Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận; thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản; thủ tục đăng ký kết hôn; thủ tục đăng ký khai sinh và thủ tục đăng ký khai

tử sẽ được giải quyết tại chỗ với 5 bước: tư vấn, hỗ trợ; tiếp nhận; thụ lý; phê duyệt và trả kết quả.

Chia sẻ của Chủ tịch phường Vĩnh Phúc cho thấy, bằng việc đặt mình vào vị trí của người dân, hiểu được mong muốn của người dân khi thực hiện các thủ tục hành chính, UBND phường Vĩnh Phúc kỳ vọng mô hình "5 thủ tục - 5 giải quyết tại chỗ" sẽ đạt được hiệu quả cao, mang đến lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp.



“Cầm tay chỉ việc” là một trong những cách Hà Nội tuyên truyền, hướng dẫn người dân về TTHC trong năm 2022 - Ảnh: VGP

Việc triển khai mô hình sẽ giúp giảm thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính cấp phường, người dân chỉ cần đến một lần, chờ đợi trong thời gian ngắn để nhận kết quả. Từ đó, giữ vững tỷ lệ 100% hồ sơ hành chính cấp phường được xử lý đúng hạn, nâng cao hơn nữa tỷ lệ hồ sơ được thụ lý giải quyết và trả trước hạn. Tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả trong công tác Cải cách hành chính, cải thiện và nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước.

Phường Vĩnh Phúc sẽ tiếp tục xây dựng, vận hành điểm kê khai đăng ký dịch vụ công trực tuyến tại Nhà sinh hoạt cộng đồng địa bàn dân cư số 13. Bố trí các đoàn viên thanh niên hướng dẫn, hỗ trợ người dân đăng ký dịch vụ công trực tuyến, giúp giảm thời gian đi lại của công dân.

Trong năm 2022, Chủ tịch TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh nhiều lần nhấn mạnh, quan điểm cải cách hành chính của Thành phố là dù hiện đại hóa, số hóa đến đâu thì cuối cùng vẫn là con người. Bản chất của cải cách hành chính là thái độ của cán bộ, công chức chính

quyền với người dân và doanh nghiệp, trên cơ sở thiết kế quy trình giải quyết công việc phù hợp.

Trên quan điểm này, trong năm qua, Hà Nội tiếp tục quan tâm thực hiện công tác cải cách thể chế, cải cách TTHC và thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông để đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính của Thành phố.

Xác định cải cách TTHC là nhiệm vụ trọng tâm, Thành phố tập trung rà soát, công bố, công khai cách TTHC, xây dựng các quy trình liên thông TTHC, đổi mới thực hiện cơ chế Một cửa, một cửa liên thông theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Đến nay, sau rà soát, đơn giản hóa TTHC, Hà Nội đã thông qua phương án đơn giản hóa 48 TTHC. Trên cơ sở kết quả rà soát, đơn giản hóa các TTHC, UBND Thành phố đã công bố công khai danh mục 603 TTHC, thay thế 54 TTHC, bãi bỏ 575 TTHC, ban hành 18 Quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố là 1/910 TTHC.

Đến nay, 100% TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo cơ chế Một cửa, một cửa liên thông. Hệ thống thông tin Một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của Thành phố về cơ bản đã thực hiện đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin.

Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC được giám sát, kiểm soát chặt chẽ nên đã hạn chế tối đa việc nhũng nhiễu, chậm trễ trong giải quyết TTHC.

Trong năm 2022, Hà Nội đã tiếp nhận giải quyết trên 1 triệu hồ sơ, trong đó số hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt tỉ lệ 99,58%.

Tình giảm trên 2.000 biên chế viên chức

Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính, năm 2022, Thành phố tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên địa bàn.

Theo đó, đã tổ chức có hiệu quả triển khai thí điểm mô hình chính quyền đô thị theo Nghị định số 32/2021/NĐ-CP của Chính phủ, hoạt động bộ máy chính quyền các phường nhanh nhạy, thông suốt hơn, đảm bảo vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, mối quan hệ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội. Thành phố đang tập trung chỉ đạo sơ kết 1 năm thực hiện thí điểm mô hình để sớm đề xuất Quốc hội, Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương hoàn thiện cơ chế chính sách để đảm bảo triển khai mô hình mới đạt hiệu quả.

Hoàn thành việc rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Sở; các Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố, đảm bảo đúng quy định, không bỏ sót, trùng chéo chức năng, nhiệm vụ, phân định rõ đơn vị chủ trì, nhằm tinh gọn bộ máy và hoạt động có hiệu quả từ Thành phố xuống cấp huyện.

Kết quả, Thành phố đã giảm từ 6 xuống còn 4 đơn vị đối với các Ban Quản lý dự án chuyên ngành; giảm 2 trường cao đẳng, 01 trường trung cấp; giảm 01 chi cục, 01 đơn

vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; thí điểm thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thuộc UBND cấp huyện (Chương Mỹ, Thanh Trì, Mê Linh) trên cơ sở hợp nhất các trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm chăn nuôi và thú y, trạm khuyến nông thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Hiện nay, Hà Nội tiếp tục hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố thực hiện tinh giản biên chế giảm biên chế 5% đối với biên chế công chức và 10% đối với biên chế viên chức theo tinh thần chỉ đạo của Bộ Chính trị, bảo đảm đến hết năm 2026, giảm 397 biên chế công chức so với năm 2022; giảm 9.516 biên chế viên chức so với số được giao năm 2022.

Tính riêng năm 2022, Hà Nội đã tinh giảm 2.321 biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước so với năm 2021 (đạt tỉ lệ 2%).

Triển khai đồng loạt phần mềm, áp dụng công nghệ vào quản lý

Riêng về nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023, Chủ tịch TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho biết, UBND Thành phố sẽ quyết liệt đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành trên nguyên tắc đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị từ Thành phố đến cơ sở theo hướng phục vụ người dân và doanh nghiệp, khắc phục triệt để hạn chế tồn tại đã chỉ ra năm 2022.

Cụ thể là đẩy mạnh chuyển đổi số các hoạt động quản lý nhà nước từ phương thức truyền thống sang ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện và phát triển hạ tầng số để cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí; hình thành trục mô hình "chính quyền số - công dân số" nhằm cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư.

Ngay từ đầu năm 2023, Thành phố chỉ đạo đưa vào ứng dụng, vận hành đồng bộ 4 phần mềm phục vụ đổi mới công tác quản lý, điều hành của UBND Thành phố để chính thức áp dụng trên toàn địa bàn Thành phố.

Đó là các hệ thống: 1) Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tập trung Thành phố; 2) Hệ thống thông tin báo cáo Thành phố với 171 thông số báo cáo; 3) Hệ thống quản lý, theo dõi, đôn đốc nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao; 4) Hệ thống theo dõi giải quyết kiến nghị cử tri, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Việc khai thác vận hành các Hệ thống trên sẽ giúp Thành phố kiểm điểm, đôn đốc có hiệu quả việc thực hiện các Chương trình công tác và các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao đảm bảo tiến độ, là cơ sở thông tin, dữ liệu để theo dõi, đánh giá cán bộ công chức, cơ quan đơn vị, làm căn cứ để xem xét thi đua khen thưởng và quy hoạch, bổ nhiệm, đề bạt, luân chuyển cán bộ, công chức.

"Đây là biện pháp mới để tăng cường quản lý, giám sát nhằm nâng cao kỷ cương kỷ luật, kỷ cương, thực hiện lời hứa với Nhân dân", Chủ tịch TP. Hà Nội Trần Sỹ Thanh cho biết.

Năm 2023, Hà Nội tiếp tục thực hiện chủ đề "Kỷ cương, trách nhiệm, hành động, sáng tạo, phát triển", đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường phân cấp, ủy quyền, kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ.

Ngoài ra, tiếp tục rà soát, hoàn thiện thủ tục hành chính, phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các khâu, các quy trình, các lĩnh vực, bảo đảm triển khai, vận hành tốt và nâng cao tỷ lệ các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, với sự tham gia trực tiếp của đông đảo người dân. Thực hiện tốt việc phân cấp, ủy quyền cho cơ sở. Song song với đó, cần tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý các vi phạm; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao chất lượng công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo môi trường ổn định, bình yên cho phát triển kinh tế - xã hội.

Gia Huy (Báo điện tử Chính phủ)

TP.THỦ DẦU MỘT: CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠO ĐỘNG LỰC PHÁT TRIỂN

Theo kết quả Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của các sở, ban, ngành, huyện, thị, thành phố, TP.Thủ Dầu Một tiếp tục dẫn đầu với điểm số 96,89 điểm. Đây là năm thứ 8 liên tiếp TP.Thủ Dầu Một dẫn đầu cấp huyện. Ở cấp xã, 10 đơn vị dẫn đầu Chỉ số CCHC năm 2022 được UBND tỉnh công bố đều thuộc về TP.Thủ Dầu Một.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ

Thời gian qua, TP.Thủ Dầu Một luôn xác định công tác CCHC, phục vụ người dân, doanh nghiệp là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, trong việc xây dựng chính quyền phục vụ. Song song với việc chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH), thành phố đã thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, công chức và nhân dân đối với công tác CCHC và xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, thành phố thông minh, chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

Thành phố đã triển khai áp dụng những sáng kiến, mô hình hay của các đơn vị, địa phương để nhân rộng. Đó là những sáng kiến, như: Triển khai thực hiện "Sổ tay hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến", "Đổi mới công tác tuyên truyền với việc xây dựng các câu chuyện truyền thanh" được phát trên Đài Truyền thanh thành phố. Phường Hiệp An đã lập đội phản ứng nhanh về CCHC; phường Phú Lợi xây dựng mô hình "Mỗi hộ dân một tài khoản" và nhiều mô hình hay khác của các địa phương đã góp phần cho thành phố giữ vững thứ hạng CCHC.

Xây dựng môi trường hành chính thông suốt

Bà Nguyễn Thu Cúc, Chủ tịch UBND TP.Thủ Dầu Một, cho biết Nghị quyết Đại hội Đảng bộ TP.Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2020-2025 đã lấy mục tiêu CCHC làm động lực

thúc đẩy cho sự phát triển KT-XH. Cả hệ thống chính trị, từ thành phố đến cơ sở đều nỗ lực xây dựng môi trường hành chính thông suốt thuận lợi, gắn với đạo đức công vụ, sự phục vụ tận tâm của cán bộ, viên chức, công chức. Thứ hạng về CCHC là kết quả từ quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị thành phố. Quyết tâm thể hiện ở nghị quyết, chương trình hành động và kế hoạch thực hiện. Công tác cải cách thủ tục hành chính được tính vào điểm thi đua của các đơn vị, của các phường, khen thưởng và kỷ luật nghiêm minh. Đặc biệt, thành phố chú trọng phát huy vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị, địa bàn phụ trách; lắng nghe ý kiến nhân dân; xử lý nhanh chóng và hiệu quả những vướng mắc phát sinh; tạo nên bộ máy hành chính vận hành nhịp nhàng, hiệu lực, hiệu quả.



Cán bộ “một cửa” phường Phú Hòa, TP.Thủ Dầu Một hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến

Cái hay của TP.Thủ Dầu Một là bám sát Bộ Chỉ số CCHC để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong năm. UBND thành phố luôn xem đây là công cụ quan trọng, là chìa khóa để đánh giá, đo lường mức độ hiệu quả trong triển khai thực hiện công tác CCHC. Dựa vào kết quả Chỉ số CCHC giúp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá được những mặt mạnh, điểm yếu để phát huy những ưu điểm và có biện pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện. Ngoài ra, thành phố áp dụng những sáng kiến, mô hình hay của các đơn vị, địa phương để triển khai nhân rộng.

“Với sự quan tâm kịp thời, sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, trong năm 2023, TP.Thủ Dầu Một sẽ quyết tâm tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ nhân dân, hoạt động hiệu lực hiệu quả, đóng góp vào quá trình phát triển KT-XH của địa phương và của tỉnh”, bà Nguyễn Thu Cúc cho biết.

Mục tiêu CCHC giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của TP.Thủ Dầu Một là đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông các cấp; đẩy mạnh chuyển đổi số trong CCHC; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và tiến bộ khoa học công nghệ, thúc đẩy phát triển chính quyền điện tử, hướng đến chính quyền số, gắn với xây dựng thành phố thông minh./.

Hồ Văn – Khắc Tuấn

VẬN DỤNG NHỮNG GIÁ TRỊ PHÙ HỢP CỦA LÝ THUYẾT QUẢN TRỊ NHÀ NƯỚC TỐT VÀO QUÁ TRÌNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC Ở VIỆT NAM

Quản trị nhà nước tốt là một lý thuyết quản lý được sử dụng từ thập niên 90 của thế kỷ XX khi quá trình cải cách khu vực công được thực hiện theo mô hình quản lý công mới. Nền hành chính ở nhiều quốc gia thời gian này chuyển dần từ mô hình truyền thống sang mô hình quản lý công mới, theo đó vai trò của nhà hành chính chuyển dần sang vai trò của nhà quản lý. Trên cơ sở những phân tích về đặc trưng của lý thuyết quản trị nhà nước tốt, bài viết đề xuất một số giải pháp để có thể vận dụng lý thuyết này vào thực tiễn công cuộc cải cách hành chính nhà nước tại Việt Nam hiện nay.

Quan niệm về quản trị nhà nước tốt

Có nhiều quan niệm khác nhau về thuật ngữ quản trị nhà nước tốt (QTNNT). Thông thường, khái niệm QTNNT được sử dụng khi đánh giá hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước. QTNNT trong bối cảnh một nước đang phát triển được diễn giải thành các yếu tố nội hàm sau đây: (1) Xây dựng nhà nước; (2) Xây dựng quốc gia, dân tộc; (3) Xây dựng nền kinh tế quốc dân; (4) Cải thiện vị thế kinh tế – xã hội của công dân và nuôi dưỡng niềm tin của Nhân dân vào tương lai ổn định và tốt đẹp hơn; (5) Quản lý mối quan hệ giữa nhà nước và Nhân dân.

Trên một phương diện khác, QTNNT bắt nguồn từ học thuyết phân chia quyền lực nhà nước thành ba nhánh là quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp. Trong quá trình phát triển, quản trị nhà nước chịu tác động nhiều yếu tố khác nhau như các lý thuyết về quản lý, hình thái kinh tế – xã hội của mỗi quốc gia, những tác động của môi trường quốc tế. Đặc biệt, nhân tố khoa học, công nghệ từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã hình thành nên diện mạo khái niệm QTNNT hiện nay.

Ở các quốc gia đang phát triển, thuật ngữ quản trị được sử dụng ngày càng nhiều. Ban đầu, quản trị nhà nước để thích ứng với một giai đoạn chuyển đổi hoặc quá độ, dần dần được sử dụng phổ biến, khiến quản trị từ chỗ chỉ áp dụng trong một giai đoạn nhất định đã trở thành một công cuộc xây dựng phát triển dài lâu, nhất là đối với các quốc gia có thời kỳ quá độ kéo dài qua nhiều năm.

Nội hàm khái niệm QTNNT nhấn mạnh đến các quy tắc và quy định, cơ chế có tính chất kỹ trị và thủ tục điều chỉnh, áp chế sai phạm. Ngoại trừ các trường hợp bảo mật nhà nước không cho phép mở rộng sự tham gia của nhiều chủ thể, trong đa số các trường hợp còn lại thì quản trị bộc lộ nhiều ưu điểm, trong số đó, ưu điểm lớn nhất là thông tin chuẩn mực, phổ biến rộng rãi. Nghiên cứu về đặc tính và sự vận động của lý thuyết và mô hình QTNNT, các nhà nghiên cứu đã phát hiện ra đặc tính vận động theo sự phát triển của xã hội loài người và kết luận rằng quản trị tốt là một khái niệm động, có ý nghĩa quan trọng để thực hiện các nghiên cứu phân tích cụ thể và nghiên cứu hệ thống.

Mặc dù có những khái niệm khác nhau về quản trị nhà nước nhưng đều có điểm chung là quản trị nhà nước là phương thức quản lý bảo đảm các chính sách, các quy định điều chỉnh hoạt động của các tổ chức tạo điều kiện cho tổ chức đạt được mục tiêu và các hoạt động được thực hiện một cách có trách nhiệm và đạo đức nhất. Trong khu vực công, quản trị nhà nước liên quan đến các cách thức thiết lập mục tiêu và thực hiện mục tiêu, các hoạt động đảm bảo uy tín của Chính phủ, thiết lập hệ thống cung cấp dịch vụ bảo đảm công bằng và đảm bảo các công chức có hành vi ứng xử đúng, giảm các nguy cơ tham nhũng.

Đặc điểm của lý thuyết quản trị nhà nước tốt

QTNNT là việc thực hiện các công việc của Nhà nước một cách có hiệu quả với sự tham gia của nhiều chủ thể trong xã hội, thỏa mãn tốt nhu cầu người dân và bảo đảm các quyền của công dân, tổ chức. Hiện có những quan niệm khác nhau về nội hàm của QTNNT. Tuy nhiên, xét một cách tổng quát nhất, lý thuyết QTNNT gồm các đặc điểm sau:

Thứ nhất, huy động, bảo đảm sự tham gia của người dân vào quá trình quản trị nhà nước. Đặc trưng cơ bản của mô hình QTNNT là huy động được sự tham gia của người dân vào giải quyết những vấn đề chung của đất nước. Mục đích của hoạt động quản lý nhà nước là hướng tới quản lý xã hội theo định hướng của Đảng đã đề ra, duy trì, bảo đảm ổn định và phát triển của xã hội với mục đích cuối cùng là vì con người, vì sự ấm no của Nhân dân. Chính vì thế, để những chính sách được xây dựng phù hợp với những yêu cầu của thực tiễn thì việc huy động và bảo đảm sự tham gia của người dân vào hoạt động quản trị nhà nước là cách để người dân thực hiện quyền làm chủ xã hội, làm chủ đất nước của mình.

Thứ hai, quản trị theo tinh thần nhà nước pháp quyền. Trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước, có thể sử dụng nhiều biện pháp khác nhau trong đó pháp luật và chính sách là hai biện pháp cơ bản nhằm duy trì trật tự, kỷ cương và ổn định của xã hội. QTNNT đòi hỏi các quy định pháp luật không chỉ đầy đủ mà còn bảo đảm tính khách quan và công bằng. Đồng thời, các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật phải kịp thời, đầy đủ và khoa học, bảo đảm tổ chức thực hiện pháp luật một cách có hiệu quả trong thực tế.

Thứ ba, tính công khai, minh bạch. Công khai, minh bạch trong QTNNT thể hiện ở việc các hoạt động của chính phủ từ xây dựng chính sách đến tổ chức thực hiện chính sách phải được thông tin tới người dân một cách liên tục, chính xác, kịp thời theo những cách thức và phương pháp phù hợp với đối tượng tiếp nhận thông tin.

Thứ tư, thích ứng linh hoạt đối với sự thay đổi của môi trường quản trị. Môi trường quản trị luôn luôn vận động và biến đổi không ngừng dưới sự biến động của các mối quan hệ xã hội. Đặc biệt trong bối cảnh hiện nay, khi xu hướng toàn cầu hóa và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tác động đến tất cả các quốc gia thì các quốc gia cần phải có biện pháp chủ động hội nhập nhằm thích ứng với những sự thay đổi của môi trường quản lý. Bên cạnh đó, QTNNT đòi hỏi các quốc gia phải dự báo được những xu hướng vận động và biến đổi của môi trường quản lý (bao gồm cả môi trường trong nước và quốc tế) để xây dựng được các kịch bản quản lý phù hợp với sự biến động của môi trường quản lý.

Thứ năm, sự định hướng và đồng thuận. Quản trị nhà nước là nhằm hướng tới sự đồng thuận cao trong việc triển khai thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Sự định hướng và đồng thuận trong hoạt động quản trị nhà nước thể hiện sự ủng hộ của người dân khi thực hiện các chính sách trong thực tiễn. QTNNT phải đưa ra được cách thức để tìm được sự đồng thuận của tất cả các đối tượng trong xã hội đối với những quyết sách của chính phủ. Để có thể nhận được sự đồng thuận này thì chính phủ phải quan tâm đến những chính sách mang tầm chiến lược để hướng tới sự phát triển bền vững, vừa giữ được ổn định xã hội, tăng trưởng kinh tế, vừa giữ gìn môi trường trong sạch cho thế hệ tương lai.

Thứ sáu, trách nhiệm báo cáo và giải trình. Trong mô hình QTNNT, trách nhiệm giải trình là một đặc điểm cơ bản. Trách nhiệm giải trình bản thân nó không chỉ là trách nhiệm pháp lý, trách nhiệm trong thực thi công vụ, mà hơn hết còn là trách nhiệm chính trị, trách nhiệm đạo đức công vụ của người thực thi quyền lực nhà nước. Trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền và bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch thì các chủ thể thực hiện quyền lực nhà nước phải nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Trách nhiệm giải trình ở đây không chỉ dừng lại ở việc giải trình với cơ quan cấp trên, cơ quan dân cử mà còn phải thực hiện giải trình với cấp dưới và giải trình với người dân, với khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội về những tồn tại, vướng mắc, những khó khăn khi thực hiện quản trị nhà nước. Việc thực hiện tốt trách nhiệm giải trình sẽ góp phần quan trọng vào việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong hoạt động quản lý nhà nước.

Thứ bảy, hiệu lực và hiệu quả. QTNNT phải đạt tới mục tiêu hiệu lực và hiệu quả. Để bảo đảm được hiệu lực và hiệu quả trong hoạt động quản lý nhà nước thì đòi hỏi rất nhiều những vấn đề khác nhau như: quy trình ban hành và thực hiện các quy định pháp luật, chính sách phải bảo đảm theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành; hệ thống thể chế hành chính nhà nước phải đồng bộ và phù hợp; tổ chức hành chính nhà nước có cơ cấu rõ ràng, chức năng, nhiệm vụ không bị trùng lặp, cơ chế phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ cụ thể; chất lượng đội ngũ nhân sự hành chính nhà nước phải bảo đảm yêu cầu; các nguồn lực cần thiết phục vụ cho hoạt động quản lý nhà nước được bảo đảm... Trong QTNNT cần có các biện pháp nhằm nâng cao năng lực hoạt động của nền hành chính nhà nước, đáp ứng ngày càng tốt những yêu cầu mới của nền công vụ. Quản trị có hiệu lực, hiệu quả nghĩa là tạo ra lợi thế cạnh tranh cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Vận dụng lý thuyết quản trị nhà nước tốt vào cải cách hành chính nhà nước hiện nay

Cải cách HCNN tại Việt Nam được bắt đầu từ khi Đảng và Nhà nước ta thực hiện chủ trương đổi mới toàn diện đất nước từ sau Đại hội lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1986. Trải qua cả một giai đoạn dài thực hiện cải cách toàn diện nền HCNN, về cơ bản, nền hành chính đã có những sự thay đổi lớn theo hướng gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, nhận được sự ủng hộ của người dân.

Hiện nay, Việt Nam đang thực hiện Chương trình tổng thể cải cách HCNN giai đoạn 2021 – 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ với 6 nội dung là: (1) Cải cách thể chế; (2) Cải cách thủ tục hành chính; (3) Cải cách tổ chức bộ máy HCNN; (4) Cải cách chế độ công vụ; (5) Cải cách tài chính công; (6) Xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số... Để có thể vận dụng những yếu tố phù hợp vào thực tiễn Việt Nam trong quá trình đẩy mạnh cải cách hành chính như hiện nay, có thể áp dụng một số vấn đề sau:

Một là, thực hiện rà soát thể chế HCNN, đánh giá một cách toàn diện về mức độ phù hợp của thể chế hành chính với sự vận động, biến đổi của môi trường kinh tế – xã hội, từ đó có sự điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định pháp luật sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong quá trình hoàn thiện thể chế, cần chú trọng tới việc đảm bảo sự tham gia của người dân vào hoạt động quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực. Hiện nay, ở nước ta còn thiếu các cơ chế để người dân có thể tham gia một cách thực chất và hiệu quả vào quản lý nhà nước. Do đó, hoàn thiện thể chế cần đổi mới các quy định pháp luật để mở rộng dân chủ trực tiếp, đồng thời hoàn thiện cơ chế và tăng cường năng lực phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tăng cường sự tham gia của người dân vào quá trình xây dựng chính sách và lựa chọn cán bộ. Bên cạnh đó, cũng cần đổi mới các quy định pháp luật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn của Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và trách nhiệm giải trình của người đứng đầu cơ quan hoạch định, xây dựng và thực hiện chính sách công; chú trọng việc lấy ý kiến góp ý của người dân vào dự thảo các văn bản pháp luật; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của người dân.

Hai là, Việt Nam cần xây dựng chiến lược thu hút và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong các cơ quan HCNN và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả. Thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước về thu hút và trọng dụng người tài năng làm việc trong các cơ quan nhà nước, thời gian qua, chúng ta đã thu hút được lực lượng nguồn nhân lực được đào tạo bài bản làm việc chủ yếu trong các đơn vị sự nghiệp công lập là chủ yếu. Để có thể thu hút được nhóm người có tài năng và đạo đức vào làm việc tại các cơ quan HCNN từ trung ương đến địa phương cần xây dựng tiêu chuẩn xác định rõ như thế nào là nguồn nhân lực chất lượng cao; các tiêu chí đánh giá nguồn nhân lực chất lượng cao theo ngành, nghề và vị trí việc làm phải rõ ràng, cụ thể. Cần có các chính sách ưu đãi đặc thù đối với nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong các cơ quan HCNN phải tạo ra được sự cạnh tranh với khu vực tư nhân.

Bên cạnh việc thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao từ bên ngoài thì cũng cần quan tâm hơn nữa đến công tác phát hiện, bồi dưỡng, đào tạo nhân lực tại chỗ để chuẩn bị tốt về lực lượng lao động cho những giai đoạn phát triển tiếp theo. Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức. Đào tạo, bồi dưỡng phải đi vào thực chất. Bên cạnh đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ, cần chú trọng đào tạo kỹ năng nghề nghiệp và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức.

Ba là, trách nhiệm giải trình được hình thành từ những yêu cầu đặt ra trong cơ chế phân cấp, ủy quyền và trong sự phân công, phối hợp, kiểm soát quyền lực nhà nước nhằm chống lại sự lạm quyền. Trong bối cảnh cải cách hành chính, để các cơ quan HCNN thực hiện tốt trách nhiệm giải trình cần hoàn thiện pháp luật quy định về trách nhiệm giải trình của các cơ quan HCNN với người dân và xã hội. Xây dựng các văn bản hướng dẫn chi tiết về thực hiện trách nhiệm giải trình của các cơ quan HCNN. Đồng thời, cần quy định rõ trách nhiệm này tại nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cũng như tại các nghị định quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng bộ, cơ quan ngang bộ. Mặt khác, cũng cần xác định cụ thể trách nhiệm của các cá nhân và trách nhiệm của tập thể để từ đó xác định rõ trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước.

Cần ban hành quy định về trình tự, thủ tục để cơ quan nhà nước thực hiện trách nhiệm giải trình chủ động trước người dân và xã hội. Việc sớm quy định về trình tự, thủ tục giải trình chủ động sẽ giúp các chủ thể quản lý nhà nước tăng cường tính công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động công vụ... Đồng thời, đây cũng là căn cứ quan trọng để người dân và xã hội thực hiện quyền giám sát thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước. Cần bổ sung các quy định để xác định cơ chế kiểm soát, xử lý khi các cơ quan HCNN vi phạm trách nhiệm giải trình (không thực hiện hoặc thực hiện không hết trách nhiệm giải trình). Mặt khác, cần có cơ chế phù hợp để thu hút đông đảo sự tham gia của người dân vào quy trình chính sách và hoạt động ra quyết định quản lý, nhất là ở cấp địa phương cơ sở; sự tham gia của người dân càng nhiều, càng tích cực thì mới tạo điều kiện thuận lợi cho việc thiết lập và thực hiện trách nhiệm giải trình.

Bốn là, tăng cường việc thực hiện nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong hoạt động của các cơ quan HCNN. Nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa là một nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động của HCNN. Việc thực hiện nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong hoạt động quản lý HCNN sẽ bảo đảm quyền lực nhà nước được tổ chức thực hiện có hiệu quả, hạn chế được vi phạm pháp luật, hạn chế được tình trạng lạm quyền, lộng quyền và bỏ rơi quyền lực. Hoạt động quản lý HCNN là hoạt động đưa pháp luật và chính sách vào thực tiễn đời sống, việc đảm bảo nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa sẽ giảm thiểu những hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình tổ chức thực thi pháp luật. Trong bối cảnh cải cách hành chính, cần nâng cao ý thức pháp luật của các cán bộ, công chức, viên chức và người dân. Cán bộ, công chức, viên chức phải là tấm gương tôn trọng, chấp hành, thực hiện và tuân thủ nguyên tắc pháp quyền. Để làm được điều này, các cấp chính quyền cần quan tâm hơn nữa tới việc bồi dưỡng, nâng cao trình độ, ý thức chính trị và ý thức pháp luật, năng lực, kỹ năng thực hiện các nguyên tắc pháp quyền cho cán bộ,

công chức, viên chức. Đồng thời, chú trọng đến hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động quản lý HCNN. Cần chú trọng đến việc giám sát trong quá trình thực hiện pháp luật. Bên cạnh việc xây dựng pháp luật, việc thực hiện pháp luật, đặc biệt là giám sát trong quá trình thực hiện pháp luật cần được coi trọng, vì đó là vấn đề phức tạp, đa dạng, liên quan đến nhiều chủ thể, đến nhiều hoạt động khác nhau trong việc đưa pháp luật vào cuộc sống.

Năm là, tăng cường sự tham gia của người dân vào hoạt động quản lý HCNN. Việc huy động được sự tham gia của người dân vào hoạt động quản lý HCNN sẽ giúp cho người dân thực hiện quyền làm chủ đất nước của mình, giúp người dân được tham gia quyết định những vấn đề quan trọng liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Mặt khác, sự tham gia của Nhân dân còn là một giải pháp để xây dựng lòng tin của công chúng đối với Nhà nước, từ đó nâng cao hiệu quả thực thi chính sách công. Xét chung, sự tham gia của nhân dân giúp tăng cường tính dân chủ, hiệu quả và tính bền vững trong hoạt động quản trị nhà nước.

Để thúc đẩy sự tham gia thực chất và hiệu quả của Nhân dân trong quản trị nhà nước ở nước ta trong thời gian tới, cần chú ý đến các điều kiện, môi trường bảo đảm, trong đó bao gồm: trách nhiệm giải trình và sự minh bạch của các cơ quan công quyền; sự tự nguyện và sáng tạo của người dân và vai trò của các thiết chế phi chính thống, như các nhóm cộng đồng, các tổ chức xã hội và diễn đàn người tiêu dùng, cũng như cơ hội tham gia trực tiếp thông qua tham vấn công dân, các sáng kiến của công dân, trung cầu dân ý và trao đổi qua các phương tiện thông tin và công nghệ giao tiếp mới.

Sáu là, công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý HCNN. Cần thúc đẩy việc thực hiện hiệu quả Luật Tiếp cận thông tin và tăng cường vai trò của các cơ quan báo chí, truyền thông. Bên cạnh đó, cũng cần phát huy vai trò và tạo lập môi trường khuyến khích sự tham gia của Nhân dân và các tổ chức xã hội chính trong việc thúc đẩy sự minh bạch trong quản trị nhà nước. Xây dựng hệ thống thông tin quốc gia về thủ tục hành chính và hoạt động của các cơ quan HCNN. Tiếp tục xây dựng, ban hành và áp dụng các bộ quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp gắn với bồi thường về tính liêm chính đối với cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ.

Ths. Vũ Thị Hồng Diệp (Tạp chí Quản lý nhà nước)